

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN – HÀ NỘI
SAIGON – HANOI SECURITIES
JSC.,

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 258 /2025/CV-SHS
No.: 258 /2025/CV-SHS

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2025
Hanoi, Mar 03rd, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Committee*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội/ *Saigon – Hanoi Securities JSC.*,

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: SHS/069

- Địa chỉ/Address: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41, Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội/ *Floor 1st-5th, Unimex Hanoi Building, No. 41, Ngo Quyen street, Hang Bai ward, Hoan Kiem district, Hanoi*

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 024.38 181.888

Fax: 024.38 181.688

- E-mail: congbothongtin@shs.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Ngày 27/01/2023, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội đã công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 được Hội đồng quản trị thông qua theo Công văn số 106-2023/CV-SHS đề ngày 27/01/2023. Do nhầm lẫn trong quá trình soạn thảo nên phần thông tin tại mục VII.2 - Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ chưa được chi tiết theo mẫu báo cáo. Công ty xin đính chính lại nội dung như file đính kèm./ *On January 30th, 2024, Saigon - Hanoi Securities Joint Stock Company announced the Corporate Governance Report 2023 approved by the Board of Directors under the Official Dispatch No. 187-2024/CV-SHS dated January 30th,*



2024. Due to a mistake in the drafting process, the information in section VII.2 - Transactions between the company and related persons of the company; or between the company and major shareholders, insiders, or related persons of insiders that have not been detailed in the report form. The Company would like to attach the main content as attached file.

(Căn cứ quy định tại Khoản 4, Điều 3 của Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam ban hành Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và Công ty con/Pursuant to the provisions in Clause 4, Article 3 of Decision No. 21/QĐ-SGDVN dated December 21st, 2021 of the General Director of the Vietnam Stock Exchange promulgating the Regulations on information disclosure at the Stock Exchange Vietnam and Subsidiaries)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/03/2025 tại đường dẫn/This information was published on the company's website on 03/03/2025, as in the link:

<https://www.shs.com.vn/News/2025228/1012555/shs-cbtt-dinh-chinh-bao-cau-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-nam-2022.aspx>

<https://www.shs.com.vn/News/2025228/1012556/shs-cbtt-dinh-chinh-bao-cau-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-nam-2022.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
- Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 sau đính chính/ The Corporate Governance Report 2022 after correction.

**CTCP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI/
SAIGON – HANOI SECURITIES JSC.,
Đại diện tổ chức/ Organization representative**



**Nguyễn Chí Thành
Tổng Giám đốc/CEO**

2. NỘI DUNG BỔ SUNG

(bổ sung chi tiết Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp; địa chỉ trụ sở chính; thời điểm giao dịch với Công ty; nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch)

(theo Điểm 2 Mục VII – Mẫu BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY tại Phụ lục V Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Là Tổ chức liên quan của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Hiền (đến ngày 26/4/2022);	1800278630; Sở KHĐT Hà Nội; 12/8/2022	77 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Năm 2022	Quyết định HĐQT SHS số 01-2022/QĐ-HĐQT ngày 14/01/2022 https://www.shs.com.vn/New/s/2022114/1011050/shs-cbtt-ve-viec-hop-tac-giua-shs-va-shb-trien-khai-hoat-dong-ban-le-trai-phieu.aspx	HĐQT ban hành Quyết định thông qua Phương án Hợp tác giữa SHS và SHB triển khai hoạt động bán lẻ Trái phiếu Tổng giá trị giao dịch đã thực hiện: 1.403.897.611.526 đồng	Ông Đỗ Quang Hiền là Chủ tịch HĐQT SHS và SHB; TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa là Phó TGĐ SHB
2		Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (từ 27/4/2022); TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa; TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức (từ 27/4/2022)			4/2022	Quyết định số/ 16-2022/QĐ-HĐQT ngày 08/04/2022 https://www.shs.com.vn/New/s/202248/1011166/shs-cbtt-quyet-dinh-cua-hdqt-ve-viec-hop-tac-giua-shs-va-shb-dong-do.aspx	HĐQT ban hành Quyết định thông qua Hợp tác cung cấp Dịch vụ thu chi tiền mặt và các Dịch vụ ngân hàng khác giữa SHS và SHB Đông Đô Tổng giá trị hợp đồng: Mức phí thu, chi tiền mặt tối thiểu 30 triệu đồng/tháng (Chưa VAT) Thực tế thực hiện: 0 đồng	

66 -
ÔNG T
CỔ PHẢI
NG KH
I GÒ
À NỘ
EM - T

3	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Là Tổ chức liên quan của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Hiền (đến ngày 26/4/2022); Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (từ 27/4/2022); TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa; TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức (từ 27/4/2022)	1800278630; Sở KHĐT Hà Nội; 12/8/2022	77 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Năm 2022-2023	Quyết định 19/2022/QĐ-HĐQT ngày 20/04/2022 https://www.shs.com.vn/New/s/2022421/1011183/shs-cbtt-quyet-dinh-hdqt-vay-han-muc-tai-shb-dong-do.aspx	HĐQT SHS thông qua phương án vay vốn theo hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh Đông Đô (SHB Đông Đô) với hạn mức 1.800 tỷ đồng, thời hạn 12 tháng. Thực hiện: Tổng giá trị vay - Năm 2022: 987.500.000.000 đồng - Năm 2023: 600.000.000.000 đồng Trả nợ vay tín dụng - Năm 2022: 884.797.989.065 đồng - Năm 2023: 719.040.383.488 đồng	Ông Đỗ Quang Hiền là Chủ tịch HĐQT SHS và SHB; TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa là Phó TGĐ SHB
4		Năm 2022			Quyết định số 26-2022/QĐ-HĐQT ngày 05/05/2022 https://www.shs.com.vn/New/s/202255/1011225/shs-cbtt-hop-tac-cung-cap-dich-vu-thu-chi-ho-voi-shb.aspx	HĐQT SHS thông qua phương án Hợp tác cung cấp Dịch vụ thu, chi hộ giữa SHS và SHB Tổng giá trị hợp đồng: Không có phát sinh tiền		

5	CTCP TCT Công trình Đường sắt (RCC)	Tổ chức liên quan đến Ông Vũ Đức Tiến – TVHĐQT – Tổng Giám đốc SHS	3300101075 ngày 21/7/2015 do Sở KHĐQT TP.Hà Nội cấp	Số 33, đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội	Năm 2022-2024	Quyết định số. 29-2022/QĐ-HĐQT ngày 17/05/2022 https://www.shs.com.vn/New/s/2022517/1011242/shs-cbtt-cung-cap-dich-vu-tu-van-chao-ban-tu-van-niem-yet-co-phieu-rcc.aspx	HĐQT SHS thông qua phương án cung cấp dịch vụ tư vấn chào bán và tư vấn niêm yết CP giữa SHS và CTCP TCT Công trình Đường sắt (RCC) - HĐ Tư vấn Chào bán cho CĐHH ký ngày 24/05/2022, giá trị 200 triệu đồng chưa VAT Thời gian thực hiện: 2022 - 2023 - HĐ Tư vấn chào bán riêng lẻ ký ngày 24/05/2022, giá trị 100 triệu đồng chưa VAT: Không làm - HĐ Tư vấn Niêm yết ký ngày 24/05/2022, giá trị 200 triệu đồng chưa VAT Thời gian thực hiện: 2023 - 2024 Nghiệm thu một phần và thanh lý: 28/06/2024 (100 triệu đồng chưa VAT)	Ông Vũ Đức Tiến – TVHĐQT – Tổng Giám đốc SHS là anh ruột bà Vũ Thị Hải Yến – PTGD RCC; đại diện SHS sở hữu 1.500.000 CP RCC (9,7% vốn điều lệ RCC)
6					09/5/2022 đến hết 09/5/2025	Quyết định số 33-2022/QĐ-HĐQT ngày 10/6/2022 https://www.shs.com.vn/New/s/2022610/1011308/shs-cbtt-quyet-dinh-cua-hdqt-ve-viec-ky-hop-dong-thue-van-phong-giua-shs-va-rcc.aspx	Quyết định HĐQT v/v ký hợp đồng dịch vụ thuê văn phòng giữa SHS và CTCP TCT Công trình đường sắt (RCC) Hợp đồng 03 năm: bắt đầu từ 09/5/2022 đến hết 09/5/2025; Tổng giá trị hợp đồng: 1.187.352.000 đồng Chi phí thuê thực hiện; Năm 2022: 256.160.200 đ - Năm 2023: 395.784.000 đ - Năm 2024: 395.784.000 đ	



7	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Là Tổ chức liên quan của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Hiền (đến ngày 26/4/2022); Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (từ 27/4/2022); TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa; TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức (từ 27/4/2022)	1800278630; Số KHĐT Hà Nội; 12/8/2022	77 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	2022-2024	Quyết định số 43-2022/QĐ-HĐQT ngày 27/09/2022 https://www.shs.com.vn/New-s/2022927/1011502/shs-cbtt-quyet-dinh-cua-hdqt-thong-qua-hop-dong-giao-dich-giua-shs-voi-to-chuc-co-lien-quan-shb.aspx	Quyết định HĐQT v.v ký hợp đồng cung cấp dịch vụ Tư vấn phát hành cổ phần tăng Vốn điều lệ cho SHB HĐ số 2009/2022/HĐTVTC/SHS.HS. TV ngày 27/09/2022 Giá trị HĐ: 500 triệu đồng (chưa VAT) Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2024 Thời gian thanh lý: 30/08/2024 Giá trị thanh lý (Phí tư vấn đã thực hiện): 300 triệu đồng	CT HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa và Lưu Danh Đức đều là Phó TGĐ SHB
---	---------------------------------------	--	---------------------------------------	--	-----------	--	--	---

Sửa:

2. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 26 phiên họp, cho ý kiến thảo luận và thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền, tham gia ĐHĐCD phiên họp bất thường và thường niên 2022 với vai trò Đoàn Chủ tọa:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Đỗ Quang Hiền	10	100%	Đến 26/4/2022
2	Ông Đỗ Quang Vinh	16	100%	Từ 27/4/2022
3	Ông Lê Đăng Khoa	26	100%	
4	Ông Mai Xuân Sơn	10	100%	Đến 27/4/2022
5	Ông Vũ Đức Tiến	26	100%	
6	Bà Nguyễn Diệu Trinh	26	100%	
7	Ông Lưu Danh Đức	16	100%	Từ 27/4/2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(năm 2022)

- Kính gửi:**
- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
 - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
 - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (P.QLTV, P.QLNY)
 - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM (P.QLTV)
 - ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
 - QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG, NHÀ ĐẦU TƯ

Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan, Quý Cổ đông, Quý Nhà đầu tư và báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 như sau:

Thông tin Công ty:

1. **Tên công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI
2. **Giấy phép thành lập:**

Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 66/UBCK-GP ngày 15/11/2007 và GP điều chỉnh lần gần nhất số 85/GPĐC-UBCK ngày 05/09/2022 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Mã số doanh nghiệp: 0102524651 do Sở KHĐT Hà Nội cấp theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 15/11/2007 và thay đổi lần thứ chín (9) ngày 09/09/2022.

3. **Trụ sở chính:** Tầng 1-5, Tòa nhà UNIMEX Hà Nội, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội, Việt Nam

4. **Điện thoại :** 024.38181888 Fax: 024.38181688 Email: contact@shs.com.vn

5. **Vốn điều lệ**

- 350.000.000.000 đồng từ 15/11/2007 đến tháng 04/2010
- 1.000.000.000.000 đồng từ tháng 04/2010 đến ngày 18/5/2018
- 1.053.956.740.000 đồng kể từ ngày 18/05/2018 đến ngày 26/04/2019
- 2.072.682.010.000 đồng kể từ ngày 26/04/2019 đến ngày 14/10/2021
- 3.252.650.270.000 đồng kể từ ngày 14/10/2021 đến tháng 06/2022
- 6.505.300.540.000 đồng kể từ tháng 06/2022 đến tháng 08/2022
- 8.131.567.480.000 đồng kể từ tháng 08/2022 đến nay

6. **Mã chứng khoán:** SHS

7. **Mô hình quản trị công ty**

Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc cùng với Ban Tổng Giám đốc

8. **Kiểm toán nội bộ:** Công ty đặc biệt chú trọng hoạt động Kiểm toán nội bộ.

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ: Hội đồng Quản trị đã thành lập Tiểu ban Kiểm toán thuộc HĐQT

và phân công nhiệm vụ cho 2 Thành viên HĐQT (1 Thành viên HĐQT độc lập và 1 Thành viên HĐQT không độc lập đều có kiến thức, kinh nghiệm về kiểm toán, kiểm soát phụ trách Tiểu ban **Bộ phận Kiểm toán nội bộ**: Từ năm 2014 công ty đã thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng Quản trị, tuyển dụng cán bộ phụ trách kiểm toán nội bộ làm việc trực tiếp, chuyên trách tại Công ty với vai trò và nhiệm vụ tương đối giống với các quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán có hiệu lực thi hành kể từ 01/01/2021 và vẫn tiếp tục duy trì, triển khai hiệu quả nhiệm vụ từ ngày đầu.

Bộ phận Kiểm toán nội bộ hỗ trợ cho hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thực hiện vai trò giám sát, kiểm tra tính tuân thủ và quản trị rủi ro tại SHS.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2022, Đại hội đồng Cổ đông Công ty đã họp 02 lần, phiên họp bất thường ngày 28/01/2022 và phiên họp thường niên ngày 27/04/2022.

- Ngày 28/01/2022, Đại hội đồng cổ đông phiên họp bất thường năm 2022 đã diễn ra thành công. Số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là **506** cổ đông, đại diện cho 176.530.361 cổ phần, chiếm 54,27% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (**325.265.027** cổ phần)
- Ngày 27/04/2022, Đại hội đồng Cổ đông phiên họp thường niên năm 2022 đã diễn ra thành công. Số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội là **408** cổ đông, đại diện cho 165.906.977 cổ phần và chiếm tỷ lệ 51,0067% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (**325.265.027** cổ phần).
- Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01-2022/NQ-ĐHĐCĐ	28/01/2022	- Thông qua Phương án Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội. - Thông qua Phương án sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội theo nội dung Tờ trình số 02-2022/TTr-ĐHĐCĐ. Điều lệ Công ty có hiệu lực kể từ ngày 28/01/2022.
2	02-2022/NQ-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Họp ĐHĐCĐ phiên họp thường niên 2022, thông qua các nội dung sau - Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị tại Đại hội bao gồm kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và từng thành viên Hội đồng Quản trị trong năm 2021 và định hướng hoạt động trong năm 2022, nhiệm kỳ 2022-2027, các nội dung theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định 155-2020/NĐ-CP. - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 do Tổng Giám đốc báo cáo. - Thông qua Kế hoạch hoạt động Kinh doanh năm 2022 do Tổng Giám đốc báo cáo. - Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty. - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 gồm: (i) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kiểm tra xem xét Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc; (ii) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của

			Ban kiểm soát và Thành viên Kiểm soát; (iii) Chương trình hành động, kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022, nhiệm kỳ 2022-2027 [bao gồm các nội dung theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định 155-2020/NĐ-CP]. 6. Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021 và trích lập các quỹ. 7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu. 8. Thông qua niêm yết Trái phiếu trên hệ thống Giao dịch chứng khoán khi thực hiện phát hành/chào bán ra công chúng năm 2022. 9. Thông qua triển khai Phát hành/Chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm. 10. Thông qua Báo cáo về Tỷ lệ Sở hữu nước ngoài tại SHS, bảo đảm tỷ lệ SHNN tối đa tại SHS là 49%. 11. Thông qua Báo cáo năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 về Ngân sách, tổng mức thù lao, thưởng, phụ cấp và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. 12. Thông qua Phương án thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán GDCK và Chào bán sản phẩm tài chính. 13. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty áp dụng kể từ ngày 27/4/2022. 14. Thông qua Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm tài chính 2022. 15. Thông qua Cơ cấu HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 với 5 TVHĐQT và 3 TVBKS. 16. Bầu cử và Thông qua Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027. Các thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 đã thực hiện việc Bầu ông Đỗ Quang Vinh giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT phân công nhiệm vụ của từng Thành viên, công bố thông tin theo quy định pháp luật và nội bộ Công ty. Các thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 đã thực hiện việc Bầu bà Phạm Thị Bích Hồng giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát, phân công nhiệm vụ của từng Thành viên, công bố thông tin theo quy định pháp luật và nội bộ Công ty.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

- HĐQT Công ty có 05 Thành viên, bao gồm Chủ tịch HĐQT, 03 Thành viên HĐQT và 01 Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty.
- Ông Đỗ Quang Hiền gửi Đơn xin từ nhiệm Chức danh Chủ tịch HĐQT và đã được Hội đồng Quản trị thông qua, chấp thuận tại Quyết định số 22-2022/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2022. Đồng thời, ông Đỗ Quang Hiền cũng không tham gia đề cử/ứng cử/bầu cử bản thân vào Hội đồng Quản trị SHS nhiệm kỳ 2022-2027.
- Tại Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên 2022 ngày 27/4/2022, ĐHĐCĐ đã triển khai bầu cử TVHĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

Kết quả trúng cử như sau:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Ông Đỗ Quang Vinh	210.420.577
2	Ông Vũ Đức Tiến	177.588.780
3	Ông Lê Đăng Khoa	163.328.590
4	Ông Lưu Danh Đức	143.330.423
5	Bà Nguyễn Diệu Trinh	125.899.450

Cùng ngày 27/4/2022, HĐQT đã tiến hành họp bầu Chủ tịch HĐQT, nhất trí bầu ông Đỗ Quang Vinh giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 và phân công nhiệm vụ cho các Thành viên.

- Thành viên HĐQT độc lập:
 - o Nhiệm kỳ 2017-2022, Ông Lê Đăng Khoa là TVHĐQT độc lập.
 - o Nhiệm kỳ 2022-2027, Bà Nguyễn Diệu Trinh là TVHĐQT độc lập

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT
1	Ông Đỗ Quang Hiển	Chủ tịch HĐQT	03/12/2007 – 26/4/2022
2	Ông Đỗ Quang Vinh	Chủ tịch HĐQT	27/4/2022
3	Ông Lê Đăng Khoa	Thành viên HĐQT	22/03/2013
4	Ông Mai Xuân Sơn	Thành viên HĐQT	24/01/2014 – 27/4/2022
5	Ông Vũ Đức Tiến	Thành viên & TGD	10/09/2014
6	Bà Nguyễn Diệu Trinh	Thành viên HĐQT	03/01/2020
7	Ông Lưu Danh Đức	Thành viên HĐQT	27/04/2022

2. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 26 phiên họp, cho ý kiến thảo luận và thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền, tham gia ĐHĐCĐ phiên họp bất thường và thường niên 2022 với vai trò Đoàn Chủ tọa:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Đỗ Quang Hiển	10	100%	Đến 26/4/2022
2	Ông Đỗ Quang Vinh	16	100%	Từ 27/4/2022
3	Ông Lê Đăng Khoa	26	100%	
4	Ông Mai Xuân Sơn	10	100%	Đến 27/4/2022
5	Ông Vũ Đức Tiến	26	100%	
6	Bà Nguyễn Diệu Trinh	26	100%	
7	Ông Lưu Danh Đức	16	100%	Từ 27/4/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT

Trong năm 2022, hoạt động của Công ty vận động theo biến động của Thị trường chứng khoán và sự hồi phục của nền kinh tế sau ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, SHS đang có đà tăng trưởng mạnh mẽ do nội lực và nguồn vốn mới, HĐQT và Ban TGD Công ty tiếp tục tập trung triển khai giám sát và định hướng phát triển toàn diện các hoạt động kinh doanh của SHS, tăng cường quản trị rủi ro, tìm kiếm những cơ hội đầu tư mới và nâng cao năng lực phát triển, gia tăng sức cạnh tranh của SHS.

Năm 2022, Công ty phải đối mặt với nhiều thách thức lớn, ảnh hưởng toàn diện tới mọi hoạt động của Công ty do các biến động lớn từ các sự kiện pháp luật, quản trị của một số Công ty chứng khoán và bộ máy hành chính quản lý nhà nước ngành chứng khoán, chứng kiến và chịu ảnh hưởng nặng nề từ sự trỗi dậy mạnh mẽ của các chỉ số trọng yếu trên thị trường chứng khoán và dòng tiền Nhà đầu tư.

HĐQT chỉ đạo và theo sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung của Nghị quyết HĐQT và ĐHĐCĐ.

HĐQT đã giám sát thực hiện việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo thường niên năm 2021, các văn bản về công bố thông tin thuộc thẩm quyền;

Giám sát việc tổ chức họp ĐHĐCĐ phiên họp bất thường năm 2022 (ngày 28/01/2022) và thường niên (ngày 27/4/2022) tại địa điểm số 1 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội và thông qua kênh phát trực tuyến <http://dhcd.shs.com.vn> đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo an toàn, phù hợp với hoạt động kinh doanh.

Phát triển hoạt động đầu tư Trái phiếu doanh nghiệp và phát hành Trái phiếu Doanh nghiệp để tăng lợi thế vốn, tăng lợi thế an toàn tài chính cho các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Phát triển hoạt động tư vấn tài chính và bảo lãnh phát hành, tư vấn cổ phần hóa doanh nghiệp/thoái vốn/chào bán cổ phần/niêm yết cổ phiếu, hoạt động môi giới chứng khoán và hoạt động tự doanh.

HĐQT tăng cường giám sát hoạt động tư vấn tài chính, dịch vụ tài chính, kiểm soát chi phí doanh nghiệp và chi phí quản lý, quản trị rủi ro, cơ cấu danh mục tồn kho và nợ xấu; Thành viên HĐQT phụ trách việc quản trị rủi ro và tài chính phải định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý họp với Tổng Giám đốc và Trưởng Ban Kiểm soát để trao đổi về các vấn đề và giải pháp thực hiện.

Hội đồng Quản trị đã triển khai 26 cuộc họp chính thức, ngoài ra còn rất nhiều các cuộc họp giữa Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT khác, Ban TGD, Ban KS, đề thảo luận và thông qua nhiều vấn đề định hướng chiến lược của Công ty, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT như hoàn thành việc tăng vốn điều lệ và sử dụng nguồn vốn huy động hiệu quả, đúng kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua; trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông, mở rộng ngành nghề kinh doanh chứng khoán phái sinh, phát hành chứng quyền có bảo đảm, phát hành cổ phiếu, phát hành Trái phiếu, đầu tư Trái phiếu, cổ phiếu, phương án vay vốn, các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua và Phương án triển khai thực hiện cụ thể sau đó.

Xem xét và phê duyệt các khoản mục đầu tư chiến lược của Công ty, các vấn đề cơ cấu nhân sự quản lý cấp cao, các vấn đề lương thưởng, cơ cấu nhân sự thuộc thẩm quyền HĐQT.

Công ty chú trọng việc tiếp tục mở rộng, gia tăng thị phần môi giới, song song với đảm bảo an toàn nguồn vốn của nhà đầu tư và Công ty, nhiều sản phẩm môi giới đa dạng đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư và tuân thủ pháp luật, chú trọng việc đầu tư cơ sở hạ tầng và nền tảng công nghệ thông tin để phục vụ cho hoạt động quản lý tài khoản, môi giới, giao dịch chứng khoán và lưu ký chứng khoán.

Ban hành 06 Nghị quyết, ký phê duyệt gần 170 văn bản gồm Quy chế, Biên bản, Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình liên quan đến nhiều vấn đề trọng yếu của Công ty, làm cơ sở và định hướng cho Ban TGD triển khai nhiệm vụ.

4. Hoạt động của các tiểu ban và các bộ phận chuyên môn thuộc HĐQT

a. Các Tiểu ban thuộc HĐQT

Trước khi Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên năm 2022 (27/4/2022), HĐQT hoạt động theo các quy định, quy chế đã được ĐHĐCĐ và HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 thông qua, đã thành lập các Tiểu ban trực thuộc từ các năm trước, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chịu trách nhiệm về các mảng công việc cụ thể, bao gồm:

TT	Tiểu ban	TV HĐQT phụ trách	Nội dung công việc
1.	Quản trị chung	Ông Đỗ Quang Hiến - Chủ tịch HĐQT	Quản trị và giám sát hoạt động điều hành, tìm kiếm và giới thiệu các nguồn lực hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh công ty, hoạt động điều hành của BTGD, đảm bảo tính tuân thủ pháp luật và thông lệ quản trị.
2.	Chính sách phát triển		Xây dựng và hoạch định chiến lược dài hạn và ngắn hạn;
3.	Nhân sự và lương thưởng và Quản trị hệ thống	Ông Đỗ Quang Hiến - Chủ tịch HĐQT; Ông Vũ Đức Tiến – Thành viên HĐQT	Xây dựng cơ chế lương thưởng, đãi ngộ theo quy chuẩn và thực tế hoạt động kinh doanh, giám sát BTGD triển khai thực thi và đo lường hiệu quả.
4.	Quản trị rủi ro, Tài chính kế toán, Truyền thông, Thương hiệu	Ông Mai Xuân Sơn - Thành viên HĐQT Bà Nguyễn Diệu Trinh - TVHĐQT	Rà soát hệ thống quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ, thanh kiểm tra, thực hiện việc KTNB thường xuyên và bất thường các hoạt động của công ty mà không gây xáo trộn hoạt động, lập báo cáo kiến nghị đề xuất với HĐQT, TGD giải pháp xử lý nếu cần thiết
5.	Quản trị rủi ro và Kiểm toán nội bộ, Công nghệ	Ông Lê Đăng Khoa - Thành viên HĐQT độc lập	

Ngày 27/4/2022, Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 đã họp và ban hành Quyết định thông qua việc thành lập các **Tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội** như sau:

TT	Tiểu ban	TV HĐQT phụ trách	Trưởng Tiểu ban	Nội dung công việc
1.	Quản trị chung	1. Ông Đỗ Quang Vinh - Chủ tịch HĐQT 2. Ông Vũ Đức Tiến – Thành viên HĐQT, TGD	Ông Đỗ Quang Vinh - Chủ tịch HĐQT	Quản trị và giám sát hoạt động điều hành, tìm kiếm và giới thiệu các nguồn lực hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh công ty, hoạt động điều hành của BTGD, đảm bảo tính tuân thủ pháp luật và thông lệ quản trị.
2.	Chính sách phát triển	1. Ông Đỗ Quang Vinh - Chủ tịch HĐQT 2. Ông Vũ Đức Tiến – TV HĐQT, TGD 3. Ông Lê Đăng Khoa - TVHĐQT	Ông Vũ Đức Tiến – TV HĐQT, TGD	- Xây dựng và hoạch định chiến lược dài hạn và ngắn hạn, lập báo cáo kiến nghị đề xuất với HĐQT, TGD giải pháp xử lý nếu cần thiết. - Xác định, đánh giá và thẩm tra hiện trạng doanh nghiệp của Công ty và các doanh nghiệp mà SHS đầu tư, hợp tác; - Xác định trọng tâm hoạt động của SHS và đánh giá hiệu quả ngắn hạn

				cũng như dài hạn các hoạt động của SHS. - Xây dựng và đề xuất phương hướng quản lý, điều hành cho cấp quản lý của Công ty.
3.	Nhân sự và lương thưởng và Quản trị hệ thống	1. Ông Vũ Đức Tiến – Thành viên HĐQT, TGD 2. Bà Nguyễn Diệu Trinh - TVHĐQT độc lập 3. Ông Lê Đăng Khoa - TVHĐQT	Ông Lê Đăng Khoa - TVHĐQT	Xây dựng cơ chế lương thưởng, đãi ngộ theo quy chuẩn và thực tế hoạt động kinh doanh, giám sát BTGD triển khai thực thi và đo lường hiệu quả, lập báo cáo kiến nghị đề xuất với HĐQT, TGD giải pháp xử lý nếu cần thiết.
4.	Tài chính kế toán, Quản trị rủi ro và Kiểm toán nội bộ,	1. Bà Nguyễn Diệu Trinh - TVHĐQT độc lập 2. Ông Lê Đăng Khoa - TVHĐQT 3. Bà Phạm Thị Bích Hồng – Trưởng Ban Kiểm soát	Bà Nguyễn Diệu Trinh - TVHĐQT độc lập	- Rà soát hệ thống quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ, thanh kiểm tra, thực hiện việc KTNB thường xuyên và bất thường các hoạt động của công ty mà không gây xáo trộn hoạt động, lập báo cáo kiến nghị đề xuất với HĐQT, TGD giải pháp xử lý nếu cần thiết. - Thăm tra các hoạt động liên quan đến lĩnh vực Quản trị Tài chính, ngân sách, rủi ro tài chính, thẩm định dự án đầu tư, mua bán chứng khoán, trái phiếu, các loại tài sản khác, dịch vụ tư vấn, bảo lãnh phát hành, chào bán của Công ty. - Thăm tra kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh, các báo cáo liên quan đến tình hình tài chính của Công ty; - Thăm tra các nguồn lực tài chính tại các phòng ban Công ty; - Thăm tra và hỗ trợ phòng Tài chính, kế toán trong công tác quản lý dòng tiền, nguồn vốn, huy động vốn.
5.	Công nghệ, Dịch vụ, sản phẩm, Truyền thông, Thương hiệu	1. Ông Đỗ Quang Vinh – Chủ tịch HĐQT; 2. Ông Lưu Danh Đức - TVHĐQT	Ông Lưu Danh Đức - TVHĐQT	- Giám sát, tư vấn, báo cáo và nghiên cứu đề xuất xây dựng, khai thác và phát triển hệ thống công nghệ thông tin, công nghệ số, các ứng dụng giao dịch; phát triển dịch vụ, sản phẩm, hoạt động truyền thông và phát triển thương hiệu của SHS; lập báo cáo kiến nghị đề xuất với HĐQT, TGD giải pháp xử lý nếu cần thiết.

				- Xác định kế hoạch “chuyển đổi số” cho Công ty và làm việc với các phòng ban để thực hiện kế hoạch, xây dựng hệ thống quản lý dựa trên phần mềm quản lý doanh nghiệp.
--	--	--	--	--

- Số lượng thành viên, chức năng, nhiệm vụ của Tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định tùy từng thời điểm nếu xét thấy cần thay đổi phù hợp.
- Mỗi Tiểu ban đảm bảo tối thiểu 01 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và có thể mời thêm thành viên bên ngoài nhưng theo các quy định phù hợp của SHS và pháp luật.
- Hoạt động của tiểu ban trên tinh thần trách nhiệm, chính trực, tự giác và phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị, pháp luật, Điều lệ. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
- Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Các thành viên phụ trách các tiểu ban được phân công, cập nhật thông tin, diễn biến tình hình công ty trên cơ sở hồ sơ, dữ liệu và các báo cáo của Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Bộ phận KTNB và báo cáo về cho tất cả các Thành viên HĐQT được biết để cùng có biện pháp xử lý, định hướng và hỗ trợ cho Ban Tổng Giám đốc tìm ra hướng giải quyết phù hợp, đặc biệt trong những thời điểm thị trường biến động lớn và nền kinh tế có nhiều chính sách tác động.
- **Hoạt động của các Tiểu ban:**
 - + Các thành viên phụ trách các tiểu ban được phân công, cập nhật thông tin, diễn biến tình hình công ty trên cơ sở hồ sơ, dữ liệu và các báo cáo của Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Bộ phận KTNB và báo cáo về cho tất cả các Thành viên HĐQT được biết để cùng có biện pháp xử lý, định hướng và hỗ trợ cho Ban Tổng Giám đốc tìm ra hướng giải quyết phù hợp, đặc biệt trong những thời điểm thị trường biến động lớn và nền kinh tế có nhiều chính sách tác động.
 - + Định kỳ hàng tháng và quý, Khối QTRR gửi báo cáo hoạt động giao dịch và danh sách các rủi ro quan trọng được nhận diện trong tháng, quý cùng với kế hoạch hành động và kết quả giám sát đến Tiểu ban QTRR. - Tiểu ban QTRR tổ chức họp để rà soát và phê duyệt các giao dịch trong giới hạn thẩm quyền của mình.

b. Văn phòng HĐQT

VPHĐQT có vai trò là Ban Thư ký, cổ vấn của HĐQT và quản lý hồ sơ cổ đông, thực hiện các công việc theo chỉ đạo của HĐQT, Chủ tịch HĐQT.

- Tổ chức ĐHĐCĐ, các cuộc họp, các chuyến công tác của HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Đầu mối soạn thảo văn kiện ĐHĐCĐ, các văn bản, quy chế, quy trình, báo cáo... thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ và HĐQT ban hành;
- Xây dựng hệ thống lưu trữ, quản lý hồ sơ, văn bản thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS TGD và VPHĐQT;

- Đầu mỗi triển khai việc Phát hành cổ phiếu trả cổ tức, tăng vốn chủ sở hữu bằng nguồn vốn cổ phần cho cổ đông, chào bán cổ phiếu ra công chúng, trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông, niêm yết và lưu ký cổ phần, cổ phiếu;
- Theo dõi hồ sơ cổ đông công ty, trả cổ tức, Giấy Chứng nhận sở hữu cổ phần cho cổ đông chưa lưu ký, hỗ trợ cổ đông tiến hành các thủ tục pháp lý liên quan đến trao, tặng, thừa kế cổ phần SHS; .
- Đầu mỗi soạn thảo các Báo cáo như Báo cáo cơ cấu cổ đông, Báo cáo việc tăng vốn điều lệ, Báo cáo chi trả cổ tức, Báo cáo quản trị định kỳ, Báo cáo chi thù lao, Báo cáo hoạt động của HĐQT và VPHĐQT, các báo cáo riêng thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ, HĐQT và VPHĐQT ban hành và trong các Báo cáo Tài chính, Báo cáo Thường niên, Bản cáo bạch và Báo cáo phát triển bền vững...;
- Quản lý hồ sơ ĐHĐCĐ, HĐQT, cung cấp cho các phòng ban, đơn vị tra cứu và thực hiện;
- Quản lý thông tin và dữ liệu của các đối tác, khách hàng... thuộc ĐHĐCĐ, HĐQT, quản lý Danh sách cổ đông, các dữ liệu về cổ đông;
- Đầu mỗi tổng hợp các thông tin về cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan, các thông tin về quản trị công ty và cung cấp cho các phòng ban, đơn vị, tra cứu và thực hiện, báo cáo các cơ quan QLNN theo quy định;
- Pháp chế: tra soát, kiểm tra tính hợp quy chuẩn, pháp luật và Điều lệ Công ty của các văn bản trước và sau khi trình ĐHĐCĐ, HĐQT ký và ban hành, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và ban hành.

c. Bộ phận Kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT

- **Kiểm toán nội bộ** tiếp tục hỗ trợ cho các hoạt động quản trị rủi ro của HĐQT, thực hiện việc kiểm toán các hoạt động kinh doanh và quản lý điều hành của toàn hệ thống công ty, liên tục đưa ra các kiến nghị và đề xuất hướng tới giải quyết triệt để các tồn tại, rủi ro và nâng cao chất lượng các hoạt động kinh doanh.
- Hoạt động kiểm toán và theo dõi tình hình thực hiện các phát hiện của kiểm toán nội bộ: Lập Báo cáo hoạt động phòng chống rửa tiền và Báo cáo hoạt động định kỳ hàng tháng/quý và bất thường của kiểm toán nội bộ cho nội bộ và cho CQQLNN giám sát.

d. Hoạt động của Người phụ trách Quản trị nội bộ Công ty:

Người Quản trị nội bộ Công ty đã và đang thực hiện các nhiệm vụ bao gồm:

- Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ 2022 theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Tham dự các cuộc họp;
- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và Kiểm soát viên;

- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;
- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị
(theo Phụ lục số 01 đính kèm)

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Ban Kiểm soát Công ty bao gồm Trưởng Ban Kiểm soát làm việc chuyên trách và 02 Thành viên không chuyên trách.

Ngày 27/4/2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên SHS đã tiến hành bầu cử lựa chọn Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027, giữ nguyên số lượng thành viên là 03 người và các nhân sự như nhiệm kỳ 2017-2022.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Bà Phạm Thị Bích Hồng	Trưởng ban	20/8/2008	Đại học Thương mại chuyên ngành tài chính kế toán, Kiểm toán viên, Kế toán trưởng nhiều năm, Quản trị công ty
2	Bà Lương Thị Lựu	Thành viên	27/4/2015	Đại học chuyên ngành Tài chính Kế toán, Kiểm toán viên
3	Ông Vũ Đức Trung	Thành viên	06/4/2012	Đại học chuyên ngành Tài chính Kế toán, kế toán viên nhiều năm

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Bích Hồng	8	100%	100%	Không
2	Bà Lương Thị Lựu	8	100%	100%	Không
3	Ông Vũ Đức Trung	8	100%	100%	Không

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022, triển khai công tác kiểm soát toàn diện mọi hoạt động của Công ty, trực tiếp kiểm tra hoạt động của các Chi nhánh, các hoạt động Quản trị rủi ro, xây dựng KHKD năm 2022, kiểm tra hoạt động của khối Văn phòng, Nguồn vốn và Trái phiếu và khối Đầu tư, môi giới, tư vấn và kinh doanh. Quy mô kiểm soát tập trung vào các mặt hoạt động kinh doanh chính và các phòng ban, chi nhánh nhằm giảm thiểu rủi ro, phòng ngừa sai sót và yêu cầu HĐQT, Ban TGD sớm có biện pháp xử lý đảm bảo tuân thủ pháp luật và Điều lệ SHS (nếu có).

BKS đặc biệt chú trọng rà soát các khoản mục đầu tư cổ phiếu, trái phiếu; kinh doanh và huy động nguồn; môi giới chứng khoán và dịch vụ tài chính; tiến hành định kỳ hàng quý và có các đợt kiểm tra theo mảng hoạt động kinh doanh, lập báo cáo và kiến nghị đối với HĐQT và Ban TGD.

BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT hàng quý và theo yêu cầu để nắm tình hình hoạt động của Công ty. BKS đã thực hiện các nhiệm vụ:

- Báo cáo cho cổ đông việc giám sát thực hiện hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty và trình kế hoạch hoạt động năm 2022 của BKS tại cuộc họp ĐHCĐ.
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, BDH trong công tác quản lý và điều hành, phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai nghị quyết ĐHCĐ của HĐQT và BDH.
- Giám sát hoạt động KD và tình hình tài chính trong năm 2021 và năm 2022 của Công ty.
- Thẩm tra báo cáo tài chính quý của Công ty.
- Giám sát Bộ phận KTNB trong việc thực hiện các quy trình kiểm toán nội bộ trong năm 2021.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát thường xuyên nhận được sự hợp tác chặt chẽ và tích cực của HĐQT, Ban TGD, CBNV có liên quan, dễ dàng tiếp cận với các thông tin, hồ sơ, dữ liệu về các hoạt động kinh doanh, điều hành, quản trị và kiểm soát của Công ty. Các phiên họp thường kỳ theo quý, BKS đều được HĐQT mời tham gia và có báo cáo, đề xuất, kiến nghị tại cuộc họp để HĐQT, BTGD và BKS kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty từ nhiều góc độ và có giải pháp phù hợp.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

BKS phối hợp chặt chẽ với Bộ phận KTNB và Tiểu ban KTNB tập trung giám sát việc kiểm toán nội bộ các quy trình nghiệp vụ trong năm 2022 của Công ty và Chi nhánh.

IV. Ban Tổng Giám đốc

TT	Thành viên BDH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Vũ Đức Tiến	02/09/1973	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng - Học viện Ngân hàng	15/9/2014
2	Ông Trần Sỹ Tiến	06/05/1973	Cử nhân Kinh tế	16/04/2014
3	Bà Trần Thị Thu Thanh	08/04/1975	Cử nhân Tài chính Ngân hàng – Học viện Ngân hàng	01/09/2018
4	Ông Nguyễn Chí Thành	13/11/1980	Thạc sĩ QTKD – Boston University	5/5/2014

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Ông Trần Sỹ Tiến	06/05/1973	Cử nhân Kinh tế	20/09/2011

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Trong năm 2022, CBNV thuộc VPHĐQT đã tham gia các khóa đào tạo trực tuyến về quản trị doanh nghiệp do Viện Thành Viên Hội Đồng Quản Trị Việt Nam (VIOD) tổ chức, Chương trình đào tạo tập huấn về Quản trị Công ty năm 2022 tại UBCK do Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Chứng khoán (SRTC) tổ chức và cấp chứng chỉ.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia:

Thư ký HĐQT đã tham gia Hội thảo về Báo cáo phát triển bền vững, Báo cáo thường niên do UBCKNN và IFC tổ chức, Hội thảo về Quản trị Doanh nghiệp do HNX và một số CTCK Thành viên tổ chức, Hội thảo về Thư ký Công ty, Quản trị công ty.

Ban TGD cũng thường xuyên tham dự hoặc cử cán bộ có liên quan tham dự các buổi tọa đàm, hướng dẫn của UBCKNN, Sở GDCK và TTLCKVN về việc tiếp cận và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mới về công bố thông tin, quản trị công ty, tổ chức hoạt động công ty chứng khoán...

Người Quản trị Công ty đã tham gia:

- Chương trình đào tạo tập huấn về Quản trị Công ty do Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Chứng khoán (SRTC) tổ chức và cấp chứng chỉ.
- Diễn đàn Thường niên về Quản trị Công ty **Đẩy mạnh Quản trị Công ty trong Giai đoạn Bình thường Mới** do Viện Thành Viên Hội Đồng Quản Trị Việt Nam (VIOD) tổ chức phối hợp với UBCKNN tổ chức.
- Diễn đàn Hội nghị Thành viên HNX về Quản trị Công ty do Sở GDCKHN phối hợp với UBCKNN, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), Sở GDCK TP Hồ Chí Minh, Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam, Viện TVHĐQT VN tổ chức;
- Chương trình Đào tạo tập huấn về Ủy ban Kiểm toán năm 2020 do Viện Thành Viên Hội Đồng Quản Trị Việt Nam (VIOD) phối hợp với UBCKNN tổ chức và cấp chứng chỉ.
- Hội nghị trực tuyến “Quy định pháp lý về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng” do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo Chứng khoán - SRTC) tổ chức;

Trưởng Ban Kiểm soát Công ty đã tham gia Chương trình Đào tạo Tập huấn về Quản trị Cấp cao **Chứng nhận Thành viên Hội đồng Quản trị lần 7 – DCP7**

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Theo Phụ lục số 02 đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Là Tổ chức liên quan của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Hiền (đến ngày 26/4/2022);			Năm 2022	Quyết định HĐQT SHS số 01-2022/QĐ-HĐQT ngày 14/01/2022 https://www.shs.com.vn/News/2022114/1011050/shs-cbtt-ve-viec-hop-tac-giua-shs-va-shb-trien-khai-hoat-dong-ban-le-trai-phieu.aspx	HĐQT ban hành Quyết định thông qua Phương án Hợp tác giữa SHS và SHB triển khai hoạt động bán lẻ Trái phiếu Tổng giá trị giao dịch đã thực hiện: 1.403.897.611.526 đồng	Ông Đỗ Quang Hiền là Chủ tịch HĐQT SHS và SHB; TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa là Phó TGĐ SHB
2		Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (từ 27/4/2022); TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa; TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức (từ 27/4/2022)			4/2022	Quyết định số 16-2022/QĐ-HĐQT ngày 08/04/2022 https://www.shs.com.vn/News/202248/1011166/shs-cbtt-quyet-dinh-cua-hdqt-ve-viec-hop-tac-giua-shs-va-shb-dong-do.aspx	HĐQT ban hành Quyết định thông qua Hợp tác cung cấp Dịch vụ thu chi tiền mặt và các Dịch vụ ngân hàng khác giữa SHS và SHB Đông Đô Tổng giá trị hợp đồng: Mức phí thu, chi tiền mặt tối thiểu 30 triệu đồng/tháng (Chưa VAT) Thực tế thực hiện: 0 đồng	

3	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Là Tổ chức liên quan của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Hiền (đến ngày 26/4/2022); Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (từ 27/4/2022); TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa; TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức (từ 27/4/2022)			Năm 2022-2023	Quyết định số 19-2022/QĐ-HĐQT ngày 20/04/2022 https://www.shs.com.vn/News/2022421/1011183/shs-cbtt-quyet-dinh-hdqt-vay-han-muc-tai-shb-dong-do.aspx	HĐQT SHS thông qua phương án vay vốn theo hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh Đông Đô (SHB Đông Đô) với hạn mức 1.800 tỷ đồng, thời hạn 12 tháng. Thực hiện: Tổng giá trị vay - Năm 2022: 987.500.000.000 đồng - Năm 2023: 600.000.000.000 đồng Trả nợ vay tín dụng - Năm 2022: 884.797.989.065 đồng - Năm 2023: 719.040.383.488 đồng	Ông Đỗ Quang Hiền là Chủ tịch HĐQT SHS và SHB; TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa là Phó TGĐ SHB
4					Năm 2022	Quyết định số 26-2022/QĐ-HĐQT ngày 05/05/2022 https://www.shs.com.vn/News/202255/1011225/shs-cbtt-hop-tac-cung-cap-dich-vu-thu-chi-ho-voi-shb.aspx	HĐQT SHS thông qua phương án Hợp tác cung cấp Dịch vụ thu, chi hộ giữa SHS và SHB Tổng giá trị hợp đồng: Không có phát sinh tiền	

5	CTCP TCT Công trình Đường sắt (RCC)	Tổ chức liên quan đến Ông Vũ Đức Tiến – TVHĐQT – Tổng Giám đốc SHS			Năm 2022-2024	Quyết định số 29-2022/QĐ-HĐQT ngày 17/05/2022 https://www.shs.com.vn/News/2022517/1011242/shs-cbtt-cung-cap-dich-vu-tu-van-chao-ban-tu-van-niem-yet-co-phieu-rcc.aspx	HĐQT SHS thông qua phương án cung cấp dịch vụ tư vấn chào bán và tư vấn niêm yết CP giữa SHS và CTCP TCT Công trình Đường sắt (RCC) '- HĐ Tư vấn Chào bán cho CĐHH ký ngày 24/05/2022, giá trị 200 triệu đồng chưa VAT Thời gian thực hiện: 2022 - 2023 - HĐ Tư vấn chào bán riêng lẻ ký ngày 24/05/2022, giá trị 100 triệu đồng chưa VAT: Không làm - HĐ Tư vấn Niêm yết ký ngày 24/05/2022, giá trị 200 triệu đồng chưa VAT Thời gian thực hiện: 2023 - 2024 Nghiệm thu một phần và thanh lý: 28/06/2024 (100 triệu đồng chưa VAT)	Ông Vũ Đức Tiến – TVHĐQT – Tổng Giám đốc SHS là anh ruột bà Vũ Thị Hải Yến – PTGD RCC; đại diện SHS sở hữu 1.500.000 CP RCC (9,7% vốn điều lệ RCC)
6					09/5/2022 đến hết 09/5/2025	Quyết định số 33-2022/QĐ-HĐQT ngày 10/6/2022 https://www.shs.com.vn/News/2022610/1011308/shs-cbtt-quyet-dinh-cua-hdqt-ve-viec-ky-hop-dong-thue-van-phong-giua-shs-va-rcc.aspx	Quyết định HĐQT v/v ký hợp đồng dịch vụ thuê văn phòng giữa SHS và CTCP TCT Công trình đường sắt (RCC) Hợp đồng 03 năm: bắt đầu từ 09/5/2022 đến hết 09/5/2025; Tổng giá trị hợp đồng: 1.187.352.000 đồng Chi phí thuê thực hiện; Năm 2022: 256.160.200 đ - Năm 2023: 395.784.000 đ - Năm 2024: 395.784.000 đ	

7	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	Là Tổ chức liên quan của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Hiến (đến ngày 26/4/2022); Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (từ 27/4/2022); TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa; TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức (từ 27/4/2022)			2022-2024	Quyết định số 43-2022/QĐ-HĐQT ngày 27/09/2022 https://www.shs.com.vn/News/2022927/1011502/shs-cbtt-quvet-dinh-cua-hdqt-thong-qua-hop-dong-giao-dich-giua-shs-voi-to-chuc-co-lien-quan-shb.aspx	Quyết định HĐQT v.v ký hợp đồng cung cấp dịch vụ Tư vấn phát hành cổ phần tăng Vốn điều lệ cho SHB HĐ số 2009/2022/HĐTVTC/SHS.HS. TV ngày 27/09/2022 Giá trị HĐ: 500 triệu đồng (chưa VAT) Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2024 Thời gian thanh lý: 30/08/2024 Giá trị thanh lý (Phí tư vấn đã thực hiện): 300 triệu đồng	CT HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa và Lưu Danh Đức đều là Phó TGĐ SHB
---	---------------------------------------	--	--	--	-----------	---	---	---

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có
 - a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **như khoản 2 mục VII**
 - b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có
 - c. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Theo Phụ lục số 03 đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

a. Thông tin cổ đông lớn, cổ đông chiến lược:

Tên tổ chức/cá nhân	Số TKCK	CMND/ĐKKD	Địa chỉ	SLCP sở hữu đầu kỳ 01/01/2022	SL CP sở hữu cuối kỳ 30/12/2022
Nguyễn Duy Kiên				18.812.000; 5,78%	9.386.000; 1,154%
Công ty CP Tập đoàn T&T		1		18.202.294; 5,6%	45.505.734; 5,596%

Ghi chú: Công ty tăng vốn điều lệ từ 3.252.650.270.000 đồng lên 6.505.300.540.000 đồng kể từ ngày 31/05/2022 đến tháng 8/2022 và tăng lên 8.131.567.480.000 đồng kể từ tháng 08/2022 đến nay, nên sau mỗi đợt tăng vốn, Vốn điều lệ, tổng số lượng cổ phần của Công ty và số lượng cổ phần của từng cổ đông thay đổi và tỷ lệ cổ phần /vốn điều lệ thay đổi.

b. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

- Giao dịch của Người nội bộ và NCLQ đối với SHS nhằm giải quyết nhu cầu tiêu dùng cá nhân như sau: không có
- Giao dịch khác của Người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Theo Phụ lục số 04 đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

1. Công ty đặc biệt chú trọng công tác quản trị, điều hành, quản trị rủi ro, công bố thông tin kiểm soát và kiểm toán nội bộ tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty vì quyền lợi của Cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.
2. Công ty đã thông qua sửa đổi, ban hành các văn bản sửa đổi theo Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp hiện hành tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 bao gồm:

- Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty;
- Quy chế Tổ chức Đại hội trực tuyến, biểu quyết trực tuyến, biểu quyết từ xa;
- Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát

Các Quy chế này vẫn đang có hiệu lực áp dụng thi hành kể từ ngày 16/6/2021. Tuy nhiên, Công ty vẫn triển khai điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện Dự thảo các Quy chế này trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua và ban hành để đảm bảo phù hợp với các thay đổi của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Trong năm 2022, Công ty đã sửa đổi Điều lệ năm (05) lần.

- (1) Ngày 28/01/2022 ĐHĐCĐ phiên họp bất thường năm 2022 thông qua sửa đổi Điều lệ và áp dụng Điều lệ sửa đổi kể từ ngày 28/01/2022.

- (2) Ngày 01/3/2022, HĐQT được ủy quyền của ĐHĐCĐ đã thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung tỷ lệ SHNN tối đa là 49% và ban hành Điều lệ và áp dụng Điều lệ sửa đổi kể từ ngày 01/03/2022.
- (3) Ngày 27/4/2022, ĐHĐCĐ phiên họp thường niên năm 2022 thông qua sửa đổi Điều lệ và áp dụng Điều lệ sửa đổi kể từ ngày 27/04/2022.
- (4) Ngày 28/06/2022, HĐQT được ủy quyền của ĐHĐCĐ đã thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung vốn điều lệ mới theo Giấy phép điều chỉnh do UBCKNN cấp, ghi nhận nội dung vốn Điều lệ SHS mới là 6.505.300.540.000 đồng tại Phụ lục Điều lệ.
- (5) Ngày 15/08/2022, HĐQT được ủy quyền của ĐHĐCĐ đã thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung vốn điều lệ mới theo Giấy phép điều chỉnh do UBCKNN cấp, ghi nhận nội dung vốn Điều lệ SHS mới là 8.131.567.480.000 đồng tại Phụ lục Điều lệ

Các nội dung khác liên quan đến quản trị doanh nghiệp được thể hiện tại các Báo cáo, Thông báo định kỳ và bất thường của Công ty. Công ty đã thực hiện công bố thông tin minh bạch, chi tiết, cụ thể và trung thực tình hình hoạt động của Công ty theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VPHĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐỖ QUANG VINH

PHỤ LỤC SỐ 01**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN HÀNH NĂM 2022**

Stt	Số hiệu	Ngày	Nội dung
I	Nghị quyết ĐHĐCD		
1	01-2022/NQ-ĐHĐCD	28/01/2022	Nghị quyết ĐHĐCD phiên họp bất thường năm 2022
2	02-2022/NQ-ĐHĐCD	27/04/2022	Nghị quyết ĐHĐCD phiên họp thường niên năm 2022
II	Nghị quyết HĐQT		
1	01-2022/NQ-HĐQT	01/03/2022	Lập DS cổ đông và tổ chức họp ĐHĐCD thường niên năm 2022
2	02-2022/NQ-HĐQT	01/03/2022	sửa đổi, bổ sung Điều lệ và áp dụng Điều lệ sửa đổi
3	03-2022/NQ-HĐQT	03/06/2022	tăng vốn Điều lệ SHS (6.500 tỷ)
4	04-2022/NQ-HĐQT	28/06/2022	sửa đổi, bổ sung Điều lệ và áp dụng Điều lệ sửa đổi
5	05-2022/NQ-HĐQT	15/08/2022	tăng vốn Điều lệ SHS (8.100 tỷ)
6	06-2022/NQ-HĐQT	06/09/2022	sửa đổi, bổ sung Điều lệ và áp dụng Điều lệ sửa đổi
III	Biên bản họp ĐHĐCD		
1	01-2022/BBH-ĐHĐCD	28/01/2022	BBH ĐHĐCD bất thường năm 2022
2	02-2022/BBH-ĐHĐCD	27/04/2022	BBH ĐHĐCD thường niên năm 2022
IV	Biên bản họp HĐQT		
1	01-2022/BBH-HĐQT	14/01/2022	Phiên họp thường kỳ quý I.2022
2	02-2022/BBH-HĐQT	22/02/2022	Lập DS cổ đông và tổ chức họp ĐHĐCD thường niên năm 2022
3	03-2022/BBH-HĐQT	01/03/2022	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Áp dụng Điều lệ sửa đổi
4	04-2022/BBH-HĐQT	03/03/2022	Phương án vay vốn hạn mức tại NH Eximbank CN Hà Nội năm 2022
5	05-2022/BBH-HĐQT	21/03/2022	Vay vốn hạn mức NH TMCP Bạc Á
6	06-2022/BBH-HĐQT	21/03/2022	Triển khai dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán, ứng trước tiền bán chứng khoán
7	07-2022/BBH-HĐQT	08/04/2022	Hợp tác cung cấp DV thu chi tiền mặt và các DV ngân hàng khác giữa SHS và SHB Đồng Đô
8	08-2022/BBH-HĐQT	01/04/2022	Phiên họp thường kỳ quý II.2022; Đề cử, ứng cử tham gia HĐQT, BKS SHS nhiệm kỳ 2022-2027
9	09-2022/BBH-HĐQT	20/04/2022	Vay theo hạn mức tại SHB Đồng Đô
10	10-2022/BBH-HĐQT	29/04/2022	Hợp tác cung cấp DV thu, chi hộ giữa SHS và SHB
11	11-2022/BBH-HĐQT	26/04/2022	Ông Đỗ Quang Hiến thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT SHS và bầu chủ tọa ĐHĐCD thường niên 2022
12	12-2022/BBH-HĐQT	27/04/2022	Bầu Chủ tịch HĐQT, phân công nhiệm vụ HĐQT

13	13-2022/BBH-HĐQT	16/05/2022	CC DVTV chào bán và tư vấn niêm yết CP giữa SHS và RCC
14	14-2022/BBH-HĐQT	24/05/2022	Xử lý cổ phiếu còn dư của đợt Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho CDHH năm 2022
15	15-2022/BBH-HĐQT	02/06/2022	Xác nhận việc Tăng vốn Điều lệ SHS và sửa đổi điều lệ SHS năm 2022
16	16-2022/BBH-HĐQT	10/06/2022	Ký HĐ DV thuê văn phòng giữa SHS và RCC
17	17-2022/BBH-HĐQT	06/07/2022	PA Vay hạn mức NH Indovina
18	18-2022/BBH-HĐQT	15/08/2022	PA vay vốn hạn mức ABB 2022 -200 tỷ
19	19-2022/BBH-HĐQT	15/08/2022	Xác nhận việc Tăng vốn Điều lệ SHS và sửa đổi điều lệ SHS tháng 8/2022
20	20-2022/BBH-HĐQT	26/08/2022	Bổ nhiệm nhân sự cao cấp
21	21-2022/BBH-HĐQT	27/09/2022	Thay đổi địa điểm đặt CN TPHCM
22	22-2022/BBH-HĐQT	27/09/2022	CC DVTV phát hành CP SHB
23	23-2022/BBH-HĐQT	25/08/2022	Phiên họp Thường kỳ Quý III/2022 (lưu hành nội bộ)
24	24-2022/BBH-HĐQT	15/11/2022	Phiên họp Thường kỳ Quý IV/2022
25	25-2022/BBH-HĐQT	11/10/2022	Đóng cửa VPDD Đồng Nai
26	26-2022/BBH-HĐQT	20/12/2022	vay vốn hạn mức tại VPB
V	Quyết định HĐQT		
1	01-2022/QĐ-HĐQT	14/01/2022	Hợp tác giữa SHS và SHB triển khai hoạt động bán lẻ Trái phiếu
2	02-2022/QĐ-HĐQT	28/01/2022	Triển khai phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ
3	03-2022/QĐ-HĐQT	28/01/2022	Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật
4	04-2022/QĐ-HĐQT	28/01/2022	Cam kết triển khai niêm yết cổ phiếu trên hệ thống GDCK
5	05-2022/QĐ-HĐQT	28/01/2022	Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ đáp ứng quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài
6	06-2022/QĐ-HĐQT	28/01/2022	Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ
7	07-2022/QĐ-HĐQT	17/02/2022	Thời giữ chức danh kiêm nhiệm Phụ trách Văn phòng HĐQT
8	08-2022/QĐ-HĐQT	28/01/2022	Xin phê duyệt và ký ban hành Hồ sơ Chào bán CP cho CDHH năm 2022
9	09-2022/QĐ-HĐQT	21/02/2022	Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022
10	10-2022/QĐ-HĐQT	01/03/2022	sửa đổi bổ sung Điều lệ và áp dụng Điều lệ sửa đổi
11	11-2022/QĐ-HĐQT	03/03/2022	Vay vốn hạn mức NH Eximbank CN HN
12	12-2022/QĐ-HĐQT	21/03/2022	Vay vốn hạn mức NH TMCP Bắc Á
13	13-2022/QĐ-HĐQT	21/03/2022	Triển khai dịch vụ cho khách hàng ứng trước tiền bán chứng khoán
14	14-2022/QĐ-HĐQT	24/03/2022	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHCĐ thường niên năm 2022
15	15-2022/QĐ-HĐQT	28/03/2022	Thực hiện quyền mua cổ phiếu SHS chào bán cho CDHH

16	16-2022/QĐ-HĐQT	08/04/2022	Hợp tác cung cấp DV thu chi tiền mặt và các DV ngân hàng khác giữa SHS và SHB Đồng Đô
17	17-2022/QĐ-HĐQT	13/04/2022	Chấm dứt HĐLĐ đối với ông Trần Đình Dũng - Trưởng phòng Tư vấn Tài chính & Bảo lãnh phái hành
18	18-2022/QĐ-HĐQT	20/04/2022	Thông qua danh sách ứng viên tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027
19	19-2022/QĐ-HĐQT	20/04/2022	Vay theo hạn mức tại SHB Đồng Đô
20	20-2022/QĐ-HĐQT	22/04/2022	Bổ nhiệm Chánh văn phòng HĐQT
21	21-2022/QĐ-HĐQT	18/04/2022	Ban hành Quy chế TCHĐ Văn phòng HĐQT
22	22-2022/QĐ-HĐQT	26/04/2022	Thời giờ chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với ông Đỗ Quang Hiến
23	23-2022/QĐ-HĐQT	26/04/2022	Bầu ông Vũ Đức Tiến - TV HĐQT giữ chức vụ Chủ tọa DHĐCĐ thường niên năm 2022
24	24-2022/QĐ-HĐQT	27/04/2022	Bầu Chủ tịch HĐQT
25	25-2022/QĐ-HĐQT	27/04/2022	Thành lập các tiểu ban và phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT
26	26-2022/QĐ-HĐQT	05/05/2022	Hợp tác cung cấp DV thu, chi hộ giữa SHS và SHB
27	27-2022/QĐ-HĐQT	06/05/2022	Chấm dứt HĐLĐ đối với TPCNTT
28	28-2022/QĐ-HĐQT	10/05/2022	Chi thù lao, phụ cấp và các lợi ích khác cho HĐQT, BKS năm tài chính 2022
29	29-2022/QĐ-HĐQT	17/05/2022	CC DVTV chào bán và tư vấn niêm yết CP giữa SHS và RCC
30	30-2022/QĐ-HĐQT	25/05/2022	Xử lý cổ phiếu còn dư của đợt Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho CĐHH năm 2022
31	31-2022/QĐ-HĐQT	31/05/2022	Kết quả Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho CĐHH năm 2022
32	32-2022/QĐ-HĐQT	07/06/2022	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
33	33-2022/QĐ-HĐQT	10/06/2022	Ký HĐ DV thuê văn phòng giữa SHS và RCC
34	34-2022/QĐ-HĐQT	07/07/2022	Ngày DKCC chốt DSCĐ nhận cổ phiếu của đợt Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
35	35-2022/QĐ-HĐQT	07/07/2022	Vay vốn hạn mức Indovinabank
36	36-2022/QĐ-HĐQT		(Không ban hành)
37	37-2022/QĐ-HĐQT	28/07/2022	Thông qua việc xử lý cổ phiếu còn dư của đợt Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu)
38	38-2022/QĐ-HĐQT	15/08/2022	PA vay vốn hạn mức ABB 2022 -200 tỷ
39	39-2022/QĐ-HĐQT	26/08/2022	Bổ nhiệm Nhân sự
40	40-2022/QĐ-HĐQT	26/08/2022	Chi trả thu nhập cho Nhân sự được HĐQT bổ nhiệm
41	41-2022/QĐ-HĐQT	06/09/2022	Thời điểm nhiệm chức vụ Giám đốc SHS CN TPHCM đối với PTGD Nguyễn Chí Thành

42	42-2022/QĐ-HĐQT	06/09/2022	Bổ nhiệm GD CN TPHCM
43	43-2022/QĐ-HĐQT	27/09/2022	Tư vấn phát hành cp tăng VDL cho SHB
44	44-2022/QĐ-HĐQT	28/09/2022	Thay đổi địa điểm đặt CN TPHCM
45	45-2022/QĐ-HĐQT	15/11/2022	vay vốn hạn mức ở CTBC TPHCM
46	46-2022/QĐ-HĐQT	30/11/2022	Đóng cửa VPDD Đồng Nai
47	47-2022/QĐ-HĐQT	20/12/2022	vay vốn hạn mức ở VPB
48	48-2022/QĐ-HĐQT	26/12/2022	Khen thưởng CBNV xuất sắc
IV. CÔNG TÁC ĐỀ CƯƠNG			
1	01-2022/TTr-ĐHĐCĐ	28/01/2022	Chào bán cổ phiếu SHS để tăng vốn điều lệ
2	02-2022/TTr-ĐHĐCĐ	28/01/2022	Sửa đổi điều lệ Công ty
3	03-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Phân phối lợi nhuận 2021 và trích lập các quỹ
4	04-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và PA phát hành CP để tăng vốn CP từ nguồn VCSH
5	05-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Niêm yết trái phiếu trên hệ thống GDCK khi thực hiện phát hành/chào bán ra công chúng năm 2022
6	06-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Triển khai phát hành/chào bán và niêm yết chứng quyền cổ bảo đảm
7	07-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Báo cáo sở hữu tỷ lệ nước ngoài tối đa
8	08-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Ngân sách, tổng mức thù lao, thưởng, phụ cấp và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
9	09-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán, Chào bán sản phẩm tài chính
10	10-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty
11	11-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2022
12	12-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	Thông qua cơ cấu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027
13	13-2022/TTr-ĐHĐCĐ	05/04/2022	Báo cáo v.v ứng cử, đề cử, bầu thành viên HĐQT, BKS SHS nhiệm kỳ 2022-2027
14	14-2022/TTr-ĐHĐCĐ	27/04/2022	DS ứng cử, đề cử, bầu thành viên HĐQT, BKS SHS nhiệm kỳ 2022-2027

PHỤ LỤC SỐ 02
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
1	Đỗ Quang Vinh		Chủ tịch HĐQT					Là NCLQ (control) của Ông Hiến - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Ông Vinh là Chủ tịch/TV HĐQT SHS - Người nội bộ SHS từ 27/4/2022; là TV HĐQT- PTGD SHB; là CTHĐQT BSHC, BVIM, SHS; là Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT SHB Finance từ ngày 27/10/2021	Chủ tịch HĐQT SHS từ 27/4/2022
2	Đỗ Quang Hiến					27/04/2022			Là NCLQ (bố đẻ) của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh; Không còn là người nội bộ (Chủ tịch/TV HĐQT SHS) từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
3	Lê Thanh Hòa					12/3/2007			Là NCLQ (mẹ đẻ) của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh; Ông Hiền - Chồng là Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; ông Vinh - Con là Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 27/4/2022
4	Đỗ Vinh Quang					3/12/2007			NCLQ (con ruột em ruột) của Chủ tịch HĐQT SHS từ 03/12/2007; Ông Quang là Phó TGD Công ty CP Tập đoàn T&T (T&T là Cổ đông lớn của SHS)
5	Đỗ Minh Kingston					27/4/2022			Còn nhỏ, NCLQ (con ruột) Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh
6	Đỗ Linh Kylie					27/4/2022			Còn nhỏ, NCLQ (con ruột) Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh
7	Đỗ Mỹ Linh					19/09/2022			NCLQ của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh từ 19/9/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
8	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)					3/12/2007			Là TCCLQ của Ông Hiền (CTHĐQT SHB) Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 – 26/4/2022; Là TCCLQ của TBKS SHS Phạm Thị Bích Hồng (TVBKS SHB) từ tháng 4/2017 – 20/04/2022; TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHĐQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức (PTGD SHB) từ 1/9/2022
9	Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)					22/3/2013			TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
10	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)					14/12/2012			La TCCLQ của Ông Hiền Chủ tịch TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 - 26/4/2022; TCCLQ của TV HĐQT Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TV HĐQT - TGD Võ Đức Tiến từ 14/12/2012, TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TV HĐQT Lưu Danh Đức từ 20/3/2022.
11	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ BVIM		0			28/06/2022			TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (CTHĐQT BVIM) và TVBKS SHS Võ Đức Trung (TV HĐQT BVIM) từ 28/06/2022
12	CTCP Hàn Ngọc Á Châu		0			27/04/2022			TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh - Cổ đông sở hữu 24,47% VDL Hàn Ngọc Á Châu
13	Lưu Danh Đức		Thành viên HĐQT			27/4/2022		Ông Lưu Danh Đức là TV HĐQT SHS từ 27/4/2022	
14	Lưu Danh Diệp		0			27/4/2022			NCLQ của TV HĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
15	Lê Thị Kim Hòa		0			27/4/2022			NCLQ của TV HĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
16	Lã Văn Quyền		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
17	Lưu Danh Khôi		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
18	Lưu Phương Thảo		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
19	Lã Quý Hiền		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
20	Đặng Kim Thuận		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
21	Lưu Hồng Hạnh		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
22	Hoàng Quốc Đông		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
23	Lưu Thanh Hương		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
24	Vũ Ngọc Khanh		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
25	Lưu Hồng Vân		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
26	Nguyễn Hoàng Long		0			27/4/2022			NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
27	Công ty CP Tập đoàn T&T		0			3/12/2007			Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Là TCCLQ của Ông Mai Xuân Sơn - TVHĐQT SHS (PTGD T&T) từ 24/01/2014 - 27/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 27/4/2022; Cổ đông sáng lập; Cổ đông lớn
28	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội (BSHC)					14/12/2012			Là TCCLQ của Ông Hiền Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 - 26/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT Lê Đình Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT - TGD Vii Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
29	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)					3/12/2007			La TCCLQ của Ông Hiền (CTHDQT SHB) - Chủ tịch TV HDQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; La TCCLQ của TBKS SHS Phạm Thị Bạch Hồng (TVBKS SHB) từ tháng 4/2017 - 20/04/2022; TCCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHDQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHDQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022; TCCLQ của TVHDQT SHS Lưu Đình Đức (PTGD SHB) từ 1/9/2022
30	Lê Đăng Khoa		TVHDQT			22/3/2013			Đã Khoa là TVHDQT SHS từ 22/3/2013
31	Lê Trọng Khôi		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
32	Hà Thị Hồng		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
33	Nguyễn Thị Hương		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
34	Lê Hương Giang		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
35	Lê Kim Khánh		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
36	Lê Kim Yến		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
37	Lê Trọng Khuê		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
38	Nguyễn Thị Thanh Dung		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
39	Lê Trung Kiên		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
40	Nguyễn Thị Ngân		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
41	Nguyễn Đức Thọ		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
42	Đinh Thị Nguyệt		0			22/3/2013			NCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
43	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)					3/12/2007			Là TCCLQ của Ông Hiền (CTHDQT SHB) - Chủ tịch/TV HDQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Là TCCLQ của TBKS SHS Phạm Thị Bích Hồng (TVBKS SHB) từ tháng 4/2017 - 20/04/2022; TCCLQ của TVHDQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHDQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHDQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022; TCCLQ của TVHDQT SHS Lưu Danh Đức (PTGD SHB) từ 1/9/2022
44	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)					14/12/2012			Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HDQT SHS từ 14/12/2012 - 26/4/2022; TCCLQ của TVHDQT Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHDQT TGD Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHDQT Đỗ Quang Vinh và TVHDQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022;

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
45	Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)					22/3/2013			TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh từ 27/4/2022
46	CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI - TPH		0			19/04/2019			TCCLQ của Ô Khoa - TVHĐQT SHS từ 19/04/2019 (TVHĐQT TPH)
47	Công ty CP Bất động sản Lilama		0			22/3/2013			TCCLQ của Ô Khoa - TVHĐQT SHS từ 22/3/2013 (Chủ tịch HĐQT Lilama Land)
48	Vũ Đức Tiến		TVHĐQT-TGD			15/9/2014			Ông Tiến là TVHĐQT SHS từ 15/9/2014, là TGD SHS từ 01/11/2014
49	Vũ Đức Tước		0			15/9/2014			NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
50	Nguyễn Thị Tuyết		0			15/9/2014			NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
51	Uông Huy Phương		0			15/9/2014			NCLQ của TVHDQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
52	Lê Thị Ty		0			15/9/2014			NCLQ của TVHDQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
53	Uông Văn Hạnh		0			15/9/2014			NCLQ của TVHDQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
54	Vũ Đức Nhật Minh		0			15/9/2014			NCLQ của TVHDQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
55	Vũ Đức Nhật Nam		0			15/9/2014			NCLQ của TVHDQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
56	Vũ Thị Hải Yến		0			15/9/2014			NCLQ của TVHDQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
57	Bùi Quang Thi		0			15/9/2014			NCLQ của TVHDQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
58	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội (BSHC)					14/12/2012			Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 - 26/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT L&Đ&Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT TGD Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022;
59	Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH)		0			15/9/2014		TCCLQ của TVHĐQT-TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014	
60	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu (PLA)		0			8/4/2015			TCCLQ của TVHĐQT TGD Vũ Đức Tiến từ 08/04/2015
61	Công ty CP Máy-Thiết bị Dầu khí (PVM)		0			20/5/2020			TCCLQ của TVHĐQT TGD Vũ Đức Tiến từ 20/5/2020
62	Nguyễn Diệu Trinh		TVHĐQT					B. Trinh là TVHĐQT SHS từ 03/1/2020	
63	Nguyễn Văn Chính		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
64	Đoàn Phương Nga		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
65	Nguyễn Hồng Minh		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
66	Nguyễn Nam Chi		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
67	Nguyễn Minh Quân		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
68	Nguyễn Minh Anh		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
69	Nguyễn Quân Anh		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
70	Bùi Kim Anh		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
71	Nguyễn Cao Nghin		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
72	Phạm Hồng Liên		0			3/1/2020			NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
73	CT CP Dược và Trang thiết bị y tế Quân đội Armepharco		0			3/1/2020			TCCLQ của TVHĐQT SHS&DVN Nguyễn Diệu Trinh từ 03/1/2020
74	CTCP Sách và Thiết bị Trường học Hà Nội (HAB)		0			3/1/2020			TCCLQ của TVHĐQT SHS&HAB Nguyễn Diệu Trinh từ 03/1/2020

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
75	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI)		0			19/11/2014			TCCLQ của PTGD-KTT Trần Sỹ Tiến (TVHĐQT VNI) từ 19/11/2014; TCCLQ của TVHĐQT Nguyễn Diệu Trinh (TVHĐQT VNI) từ 09/06/2022
76	Công ty CP Dược phẩm Hà Nội (DHN)		0			3/1/2020			TCCl.Q của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh (TVHĐQT DHN) từ 03/01/2020
77	Phạm Thị Bích Hồng		Trưởng BKS					B. Hồng được bổ nhiệm TBKS ngày 15/8/2008	
78	Phạm Bá Thân		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
79	Lương Thị Cúc		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
80	Phạm Bá Trung		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
81	Phạm Thị Thu Hà		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
82	Phạm Thị Huệ		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
83	Phạm Thanh Nghi		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
84	Phạm Bá Hùng		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
85	Phan Thị Lan		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
86	Phạm Bá Dũng		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
87	Phạm Thúy Lan		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
88	Phạm Văn Tuyển		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
89	Phạm Anh Quân		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
90	Phùng Phương Thảo		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008
91	Phạm Nhật Minh		0			15/8/2008			NCLQ của TBKS từ 15/8/2008

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
92	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB)					3/12/2007			Là TCCLQ của Ông Hiền (CTHĐQT SHB) Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Là TCCLQ của TBKS SHS Phạm Thị Bích Hồng (TVBKS SHB) từ tháng 4/2017 - 20/04/2022; TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CT HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHĐQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức (PTGD SHB) từ 1/9/2022
93	Vũ Đức Trung		TVBKS			6/4/2012		Ô. Trung được bổ nhiệm TVBKS 06/4/2012	
94	Vũ Phong Phú		0			6/4/2012			NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
95	Lưu Thị Thủy		0			6/4/2012			NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
96	Dương Kim Anh		0			6/4/2012			NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
97	Vũ Thủy Hằng		0			6/4/2012			NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
98	Vũ Đức Khôi		0			6/4/2012			NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
99	Vũ Đức Nguyên		0			6/4/2012			NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
100	Dương Thanh Huyền		0			6/4/2012			NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
101	Đỗ Phương Nam		0			6/4/2012			NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
102	Dương Đức Cường		0			6/4/2012			NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
103	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)					14/12/2012			Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 - 26/4/2022; TCCCLQ của TVHĐQT Le Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT TGD Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022;
104	Tổng Công ty Thăng Long (TLG)		0			4/6/2012			TCCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung
105	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ BVIM		0			28/06/2022			TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (CTHĐQT BVIM) và TVBKS SHS Vũ Đức Trung (TVHĐQT BVIM) từ 28/06/2022
106	Tổng công ty Rau quả CTCP		0			19/06/2018			TCCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 19/6/2018; TCCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 05/05/2021-27/04/2022
107	Lương Thị Lệ		TVBKS			27/04/2015		Bà Lệ là TVBKS từ 27/4/2015	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
108	Lương Sỹ Hải		0			27/04/2015			NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
109	Bùi Thị Hồng		0			27/04/2015			NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
110	Mẫn Ngọc Bảo		0			27/04/2015			NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
111	Mẫn Hoàng Ngân		0			27/04/2015			NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
112	Mẫn Quỳnh Chi		0			27/04/2015			NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
113	Lương Sỹ Hào		0			27/04/2015			NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
114	Lương Thị Nhài		0			27/04/2015			NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
115	Trần Anh Tài		0			27/04/2015			NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
116	Ninh Thị Thu Hương		0			27/04/2015			NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
117	Công ty CP Sản xuất thương mại và Dịch vụ Tân Mai		0			27/04/2015			TCCLQ của TVBKS Lương Thị Lưu từ 27/04/2015

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
118	Công ty CP Đầu tư và XD Tam Sơn		0			27/04/2015			TCCLQ của TVBKS Lương Thị Lưu từ 27/04/2015
119	Trần Sỹ Tiến		PTGD-KTT			20/09/2011		20/9/2011- là Kế toán trưởng, 16/4/2014 - là PTCĐ kiêm nhiệm KTT	
120	Trần Xuân Xuyên								NCLQ của PTGD-KTT SHS Trần Sỹ Tiến, đã mất
121	Phạm Thị Thiêm					20/09/2011			NCLQ của PTGD-KTT SHS Trần Sỹ Tiến từ 20/09/2011
122	Trần Thanh Bình					20/09/2011			NCLQ của PTGD-KTT SHS Trần Sỹ Tiến từ 20/09/2011
123	Trần Thị Hồng Minh					20/09/2011			NCLQ của PTGD-KTT SHS Trần Sỹ Tiến từ 20/09/2011
124	Trần Minh Trang					20/09/2011			NCLQ của PTGD-KTT SHS Trần Sỹ Tiến từ 20/09/2011
125	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI)					19/11/2014			TCCLQ của PTGD-KTT Trần Sỹ Tiến (TVHĐQT VNI) từ 19/11/2014; TCCLQ của TVHĐQT Nguyễn Diệu Trinh (TVHĐQT VNI) từ 09/06/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
126	Nguyễn Chí Thành		Phó TGD- TVPĐD Hải Phòng			5/5/2014		Ô. Thành được tuyển dụng và bổ nhiệm là PTGD từ 05/5/2014	
127	Nguyễn Văn Hiến								NCLQ của PTGD-GĐ SHS HCM Nguyễn Chí Thành (đã mất năm 2022)
128	Nguyễn Thị Hạnh		0			5/5/2014			NCLQ của PTGD-GĐ SHS HCM Nguyễn Chí Thành từ 05/05/2014
129	Nguyễn Hoàng Khánh Chi					5/5/2014			NCLQ của PTGD-GĐ SHS HCM Nguyễn Chí Thành từ 05/05/2014
130	Nguyễn Hoàng Khánh Linh					5/5/2014			NCLQ của PTGD-GĐ SHS HCM Nguyễn Chí Thành từ 05/05/2014
131	Trần Thị Thu Thanh		Phó TGD			1/9/2018		Bà Thanh được TD&BN là PTGD ngày 01/09/2018	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
132	Trần Hữu Khoa		0			1/9/2018			NCLQ của PTGD SHS Trần Thị Thu Thanh từ 01/09/2018
133	Trương Thị Hào		0			1/9/2018			NCLQ của PTGD SHS Trần Thị Thu Thanh từ 01/09/2018
134	Trần Anh Tuấn		0			1/9/2018			NCLQ của PTGD SHS Trần Thị Thu Thanh từ 01/09/2018
135	Trần Hữu Hải		0			1/9/2018			NCLQ của PTGD SHS Trần Thị Thu Thanh từ 01/09/2018
136	Trần Quốc Toàn		0			1/9/2018			NCLQ của PTGD SHS Trần Thị Thu Thanh từ 01/09/2018
137	Nguyễn Việt Thắng		0			1/9/2018			NCLQ của PTGD SHS Trần Thị Thu Thanh từ 01/09/2018
138	Nguyễn Trần Quỳnh Trang		0			1/9/2018			NCLQ của PTGD SHS Trần Thị Thu Thanh từ 01/09/2018
139	Nguyễn Trinh Vũ		0			1/9/2018			NCLQ của PTGD SHS Trần Thị Thu Thanh từ 01/09/2018
140	Nguyễn Thủy Hạnh Mai		TP PCA&QTRR, NĐUQ CBTT			16/05/2011		B.Mai được bổ nhiệm người CBTT từ 16/5/2011	
141	Nguyễn Văn Bón		0			16/05/2011			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 16/5/2011

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
142	Ngô Thị Hương Nhu		0			16/05/2011			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 16/5/2011
143	Nguyễn Quang Hải		0			16/05/2011			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 16/5/2011
144	Phùng Quang Tuyên		0			16/05/2011			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 16/5/2011
145	Phùng Thị Hiền Anh		0			16/05/2011			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 16/5/2011
146	Phùng Hà Linh		0			16/05/2011			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 16/5/2011
147	Phùng Quang Vinh		0			03/02/2022			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 3/2/2022 (mới sinh)
148	Phạm Hà Thu Trang		0			16/05/2011			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 16/5/2011
149	Nguyễn Thị Thắng		0			16/05/2011			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 16/5/2011
150	Phùng Quang Nhâm		0			16/05/2011			NCLQ của NĐUQ CBTT SHS từ 16/5/2011

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
151	Phan Thùy Linh		CV KTNB			28/12/2020		Bà Linh nhận nhiệm vụ KTNB từ 28/12/2020	
152	Phan Viết Thế		0			28/12/2020			NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020
153	Nguyễn Thị Xuân Hương		0			28/12/2020			NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020
154	Lại Xuân Chung		0			28/12/2020			NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020
155	Hà Thị Lý		0			28/12/2020			NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020
156	Lại Quốc Việt		0			28/12/2020			NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020
157	Lại Linh Anh		0			28/12/2020			NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020
158	Lại Phan Khánh Ngọc		0			28/12/2020			NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
159	Phan Trâm Anh		0			28/12/2020			NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020
160	Lại Phan Quốc Cường		0			10/07/2022			NCLQ của CVKTNB SHS từ 10/07/2022 (mới sinh)
161	Trần Hoài Nam		0			28/12/2020			NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020
162	Doãn Thị Như Quỳnh		PCVPHDQT NPTQTCT			24.6/2020		Bà Quỳnh được bổ nhiệm từ 24/06/2020	
163	Doãn Thế Dũng								NCLQ của NPTQTCT, đã mất
164	Nguyễn Ánh Tuyết (Nguyễn Thị Tuyết)		0			24/06/2020			NCLQ của NPTQTCT từ 24/06/2020
165	Doãn Thanh Văn		0			24/06/2020			NCLQ của NPTQTCT từ 24/06/2020
166	Bùi Việt Quỳnh Anh		0			24/06/2020			NCLQ của NPTQTCT từ 24/06/2020
167	Nguyễn Trung Túy		0			24/06/2020			NCLQ của NPTQTCT từ 24/06/2020

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
168	Mai Xuân Sơn		TVHĐQT từ 24/01/2014 - 27/04/2022						Ồi Sơn là TVHĐQT từ 24/01/2014 - 27/04/2022
169	Mai Xuân Thảo					24/01/2014	27/04/2022		
170	Nguyễn Thị Kim					24/01/2014	27/04/2022		
171	Mai Xuân Hà					24/01/2014	27/04/2022		
172	Trần Thị Phương Thúy					24/01/2014	27/04/2022		
173	Mai Thị Kim Khanh					24/01/2014	27/04/2022		
174	Nguyễn Thị Thu Trang					24/01/2014	27/04/2022		
175	Mai Thị Khánh Vi					24/01/2014	27/04/2022		NCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 24/01/2022-27/04/2022
176	Mai Xuân Lâm					24/01/2014	27/04/2022		

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
177	Nguyễn Văn Chương					24/01/2014	27/04/2022	Ông Sơn là TV HĐQT từ 24/01/2014 - 27/04/2022	
178	Nguyễn Thị Bích Thuận					24/01/2014	27/04/2022		
179	Nguyễn Thanh Tùng					24/01/2014	27/04/2022		
180	Lê Thị Hà Phương					24/01/2014	27/04/2022		
181	Công ty CP Tập đoàn T&T					24/01/2014			Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Là TCCLQ của Ông Mai Xuân Sơn - TV HĐQT SHS (PTGD T&T) từ 24/01/2014 - 27/4/2022; TCCLQ của TV HĐQT Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
182	Công ty TNHH T&T Motor					24/01/2014	27/04/2022		TCCLQ của TV HĐQT Mai Xuân Sơn từ 24/01/2022 - 27/04/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
183	Công ty TNHH T&T Hưng Yên					24/01/2014	27/04/2022		TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 24/01/2014-27/04/2022
184	Công ty CP Dệt Kim Hà Nội					25/04/2016	27/04/2022		TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 25/04/2016-27/04/2022
185	Tổng công ty Rau quả CTCP					05/05/2021	27/04/2022		TCCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 19/6/2018; TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 05/05/2021-27/04/2022
186	Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà					01/07/2017	27/04/2022		TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 01/7/2017-27/04/2022
187	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ THÔNG NHẤT					29/05/2018	27/04/2022		TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 29/05/2018-27/04/2022
188	Đỗ Quang Hiền		CTHĐQT SHS từ 03/12/2007-27/04/2022			27/04/2022			Là NCLQ (bỏ đi) của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh; Không còn là người nội bộ (Chủ tịch/TVHĐQT SHS) từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
189	Đỗ Đăng Thành					*03/12/2007	27/04/2022		NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022
190	Lê Thị Thanh					*03/12/2007	27/04/2022		NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022
191	Đỗ Thị Thu Hà					*03/12/2007	27/04/2022		NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022
192	Đỗ Thị Minh Nguyệt					*03/12/2007	27/04/2022		NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022
193	Lê Thanh Hòa					*03/12/2007			Là NCLQ của Chủ tịch HĐQT, Ông Hiến - Ông là Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Ông Vinh - Ông là Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 27/4/2022
194	Đỗ Quang Vinh					*03/12/2007			
195	Đỗ Vinh Quang					*03/12/2007			NCLQ của Chủ tịch HĐQT từ 03/12/2007
196	Bùi Tuấn Anh					*03/12/2007	27/04/2022		NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022
197	Trần Quang Nghĩa					*03/12/2007	27/04/2022		NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
198	Công ty CP Tập đoàn T&T		0			3/12/2007		Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Là TCCLQ của ông Mai Xuân Sơn - TV HĐQT SHS (PTGD T&T) từ 24/01/2014 - 27/4/2022; TCCLQ của TV HĐQT Lưu Danh Đức từ 27/4/2022	TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiền từ 03/12/2007-27/04/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ liên quan với SHS
199	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)					3/12/2007			Là TCCLQ của Ông Hiền (CTHĐQT SHB) Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Là TCCLQ của TBKS SHS Phạm Thị Bích Hồng (TVBKS SHB) từ tháng 4/2017 – 20/04/2022; TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHĐQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức (PTGD SHB) từ 1/9/2022
200	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)					14/12/2012			Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 - 26/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT TGD Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022

PHỤ LỤC SỐ 03
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI
NĂM 2022

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
1	Đỗ Quang Vinh		Chủ tịch HĐQT			7.500.000	0,92	Là NCLQ (con trai) của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Ông Vinh là Chủ tịch/TV HĐQT SHS - Người nội bộ SHS từ 27/4/2022; là TV HĐQT SHB, CTHĐQT BSHC, BVIM, SHS; là Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT SHB Finance từ ngày 27/10/2021
2	Đỗ Quang Hiền					4.424.484	0,54	Là NCLQ của Chủ tịch HĐQT; Không còn là người nội bộ từ 27/4/2022;
3	Lê Thanh Hòa					0	0	Là NCLQ của Chủ tịch HĐQT; Ông Hiền - Chồng là Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; ông Vinh - Con là Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
4	Đỗ Vinh Quang					0	0	NCLQ của Chủ tịch HĐQT từ 03/12/2007
5	Đỗ Minh Kingston					0	0	Còn nhỏ, NCLQ (con ruột) của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh
6	Đỗ Linh Kylie					0	0	Còn nhỏ, NCLQ (con ruột) của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh
7	Đỗ Mỹ Linh					0	0	NCLQ của Chủ tịch HĐQT SHS Đỗ Quang Vinh từ 19/9/2022
8	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)					0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; TCCLQ của TVBKS Phạm Thị Bích Hồng từ 15/8/2008 - 26/4/2022 TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHĐQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022
9	Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)					0	0	TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
10	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)					0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 đến 26/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT SHS- TGD Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQTSHS Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 20/5/2022;
11	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ BVIM		0			0	0	TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (CTHĐQT BVIM) và TVBKS SHS Vũ Đức Trung (TVHĐQT BVIM) từ 28/06/2022
12	CTCP Hòn Ngọc Á Châu		0			0	0	TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh - Cổ đông sở hữu 24,47% VDL Hòn Ngọc Á Châu
13	Lưu Danh Đức		Thành viên HĐQT			375.000	0,046	Ông Lưu Danh Đức là TVHĐQT SHS từ 27/4/2022
14	Lưu Danh Diệp		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
15	Lê Thị Kim Hòa		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
16	Lã Văn Quyền		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
17	Lưu Danh Khôi		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
18	Lưu Phương Thảo		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
19	Lã Quý Hiền		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
20	Đặng Kim Thuận		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
21	Lưu Hồng Hạnh		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
22	Hoàng Quốc Đông		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
23	Lưu Thanh Hương		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
24	Vũ Ngọc Khanh		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
25	Lưu Hồng Văn		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
26	Nguyễn Hoàng Long		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
27	Công ty CP Tập đoàn T&T		0			45.505.734	5,596	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Là TCCLQ của ông Mai Xuân Sơn - TVHĐQT SHS (PTGD T&T) từ 24/01/2014 - 27/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022
28	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)		0			0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 - 26/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT - TGĐ Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022;

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
29	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)					0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền – Chủ tịch TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; TCCLQ của TVBKS Phạm Thị Bích Hồng từ 15/8/2008 - 26/4/2022 TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHĐQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022
30	Lê Đăng Khoa		TVHĐQT			531.250	0,065	Ô Khoa là TVHĐQT SHS từ 22/3/2013
31	Lê Trọng Khởi		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
32	Hà Thị Hồng		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
33	Nguyễn Thị Hương		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
34	Lê Hương Giang		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ số hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
35	Lê Kim Khánh		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
36	Lê Kim Yên		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
37	Lê Trọng Khuê		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
38	Nguyễn Thị Thanh Dung		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
39	Lê Trung Kiên		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
40	Nguyễn Thị Ngân		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
41	Nguyễn Đức Thọ		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
42	Đinh Thị Nguyệt		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/03/2013
43	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)		0			0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; TCCLQ của TVBKS Phạm Thị Bích Hồng từ 15/8/2008 - 26/4/2022 TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHĐQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022
44	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)					0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 - 26/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022;

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
45	Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB Finance)					0	0	TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh từ 27/4/2022
46	CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI - TPH		0			0	0	TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013 (TVHĐQT TPH)
47	Công ty CP Bất động sản Lilama		0			0	0	TCCLQ của Ủy Ban - TVHĐQT SHS từ 22/3/2013 (Chủ tịch HĐQT Lilama Land)
48	Vũ Đức Tiến		TVHĐQT-TGD			20.054.983	2,466	Ông Tiến là TVHĐQT SHS từ 15/9/2014, là TGD SHS từ 01/11/2014
49	Vũ Đức Tước		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
50	Nguyễn Thị Tuyết		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
51	Uông Huy Phương		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
52	Lê Thị Ty		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
53	Uông Văn Hạnh		0			190.012	0,029	NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
54	Vũ Đức Nhật Minh		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
55	Vũ Đức Nhật Nam		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
56	Vũ Thị Hải Yến		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
57	Bùi Quang Thi		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
58	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội BSH		0			0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 đến 26/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022;
59	Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH)		0			0	0	TCCLQ của TVHĐQT-TGD Vũ Đức Tiến từ 15/9/2014
60	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu (PLA)		0			0	0	TCCLQ của TVHĐQT-TGD Vũ Đức Tiến từ 08/04/2015
61	Công ty CP Máy-Thiết bị Dầu khí (PVM)		0			0	0	TCCLQ của TVHĐQT-TGD Vũ Đức Tiến từ 20/5/2020
62	Nguyễn Diệu Trinh		TVHĐQT			337.500	0,042	B. Trinh là TVHĐQT SHS từ 03/1/2020
63	Nguyễn Văn Chính		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
64	Đoàn Phương Nga		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
65	Nguyễn Hồng Minh		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
66	Nguyễn Nam Chi		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
67	Nguyễn Minh Quân		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
68	Nguyễn Minh Anh		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
69	Nguyễn Quân Anh		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
70	Bùi Kim Anh		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
71	Nguyễn Cao Ngân		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020
72	Phạm Hồng Liên		0			0	0	NCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh từ 03/01/2020

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
73	CT CP Dược và Trang thiết bị y tế Quân đội Armepharco		0			0	0	TCCLQ của TVHĐQT SHS&DVN Nguyễn Diệu Trinh từ 03/1/2020
74	CTCP Sách và Thiết bị Trường học Hà Nội (HAB)		0			0	0	TCCLQ của TVHĐQT SHS&HAB Nguyễn Diệu Trinh từ 03/1/2020
75	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI)		0			0	0	TCCLQ của PTGD-KTT Trần Sỹ Tiến (TVHĐQT VNI) từ 19/11/2014; TCCLQ của TVHĐQT Nguyễn Diệu Trinh (TVHĐQT VNI) từ 09/06/2022
76	Công ty CP Dược phẩm Hà Nội (DHN)		0			0	0	TCCLQ của TVHĐQT SHS Nguyễn Diệu Trinh (TVHĐQT DHN) từ 03/01/2020
77	Phạm Thị Bích Hồng		Trưởng BKS			355.299	0,044	B.Hồng được bổ nhiệm TBKS ngày 15/8/2008
78	Phạm Bá Thân		0			0	0	
79	Lương Thị Cúc		0			0	0	
80	Phạm Bá Trung		0			0	0	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
81	Phạm Thị Thu Hà		0			0	0	NCLQ của TBKS Phạm Thị Bích Hồng từ 15/8/2008
82	Phạm Thị Huệ		0			0	0	
83	Phạm Thanh Nghị		0			0	0	
84	Phạm Bá Hùng		0			0	0	
85	Phan Thị Lan		0			0	0	
86	Phạm Bá Dũng		0			0	0	
87	Phạm Thúy Lan		0			0	0	
88	Phạm Văn Tuyên		0			0	0	
89	Phạm Anh Quân		0			8.000	0,001	
90	Phùng Phương Thảo		0			0	0	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
91	Phạm Nhật Minh		0			0	0	
92	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)		0			0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; TCCLQ của TVBKS Phạm Thị Bích Hồng từ 15/8/2008 - 26/4/2022 TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHĐQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022
93	Vũ Đức Trung		TVBKS			2.743.750	0,337	Ô. Trung được bổ nhiệm TVBKS 06/4/2012
94	Vũ Phong Phú		0			0	0	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
95	Lưu Thị Thủy		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
96	Dương Kim Anh		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
97	Vũ Thúy Hằng		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
98	Vũ Đức Khởi		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
99	Vũ Đức Nguyên		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
100	Dương Thanh Huyền		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
101	Đỗ Phương Nam		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ số hưu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
102	Dương Đức Cường		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 06/4/2012
103	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội BSH		0			0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 26/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022;
104	Tổng Công ty Thăng Long (TLG)		0			0	0	TCCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung
105	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ BVIM		0			0	0	TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (CTHĐQT BVIM) và TVBKS SHS Vũ Đức Trung (TVHĐQT BVIM) từ 28/06/2022
106	Tổng công ty Rau quả CTCP		0					TCCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 19/6/2018; TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 05/05/2021-27/04/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
107	Lương Thị Lưu		TVBKS			62.578	0,007695	Bà Lưu là TVBKS từ 27/4/2015
108	Lương Sỹ Hải		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
109	Bùi Thị Hồng		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
110	Mẫn Ngọc Bảo		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
111	Mẫn Hoàng Ngân		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
112	Mẫn Quỳnh Chi		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
113	Lương Sỹ Hào		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015
114	Lương Thị Nhài		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lưu từ 27/4/2015

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
115	Trần Anh Tài		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lựu từ 27/4/2015
116	Ninh Thị Thu Hương		0			0	0	NCLQ của TVBKS SHS Lương Thị Lựu từ 27/4/2015
117	Công ty CP Sản xuất thương mại và Dịch vụ Tân Mai		0			0	0	TCCLQ của TVBKS Lương Thị Lựu từ 27/04/2015
118	Công ty CP Đầu tư và XD Tam Sơn		0			0	0	TCCLQ của TVBKS Lương Thị Lựu từ 27/04/2015
119	Trần Sỹ Tiến		PTGD-KTT			1.112.500	0,137	20/9/2011- là Kế toán trưởng, 16/4/2014 - là PTGD kiêm nhiệm KTT
120	Trần Xuân Xuyên							NCLQ của PTGD-KTT SHS Trần Sỹ Tiến từ 20/09/2011
121	Phạm Thị Thiêm					0	0	
122	Trần Thanh Bình					52	0	
123	Trần Thị Hồng Minh					0	0	

IT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
124	Trần Minh Trang					0	0	
125	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không (VNI)					0	0	TCCLQ của PTGD-KTT Trần Sỹ Tiến (TVHĐQT VNI) từ 19/11/2014; TCCLQ của TVHĐQT Nguyễn Diệu Trinh (TVHĐQT VNI) từ 09/06/2022
126	Nguyễn Chí Thành		Phó TGĐ- TVPĐD Hải Phòng			1.112.500	0,137	Ô.Thành được tuyển dụng và bổ nhiệm là PTGD từ 05/5/2014
127	Nguyễn Văn Hiến							đã mất
128	Nguyễn Thị Hanh		0			0	0	NCLQ của PTGD-GĐ SHS HCM Nguyễn Chí Thành từ 05/05/2014
129	Nguyễn Hoàng Khánh Chi					0	0	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
130	Nguyễn Hoàng Khánh Linh					0	0	
131	Trần Thị Thu Thanh		Phó TGD			-	0,000	Bà Thanh được TD&BN là PTGD ngày 01/09/2018
132	Trần Hữu Khoa		0			0	0	NCLQ của PTGD SHS Trần Thị Thu Thanh từ 01/09/2018
133	Trương Thị Hào		0			0	0	
134	Trần Anh Tuấn		0			0	0	
135	Trần Hữu Hải		0			0	0	
136	Trần Quốc Toàn		0			0	0	
137	Nguyễn Việt Thắng		0			0	0	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ số vốn CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
138	Nguyễn Trần Quỳnh Trang		0			0	0	
139	Nguyễn Trinh Vũ		0			0	0	
140	Nguyễn Thủy Hạnh Mai		TP PC&QTRR. NDUQ CBTT			178.614	0,022	B.Mai được bổ nhiệm người CBTT từ 16/5/2011
141	Nguyễn Văn Bốn		0			0	0	
142	Ngô Thị Hương Nhu		0			0	0	
143	Nguyễn Quang Hải		0			0	0	
144	Phùng Quang Tuyên		0			0	0	
145	Phùng Thị Hiền Anh		0			0	0	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ số hưu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
146	Phùng Hà Linh		0			0	0	NCLQ của NDƯQ CBTT SHS từ 16/5/2011
147	Phùng Quang Vinh		0			0	0	
148	Phạm Hà Thu Trang		0			0	0	
149	Nguyễn Thị Thắng		0			0	0	
150	Phùng Quang Nhâm		0			0	0	
151	Phan Thùy Linh		CV KTNB			19.000	0,002	Bà Linh nhận nhiệm vụ KTNB từ 28/12/2020
152	Phan Việt Thế		0			0	0	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
153	Nguyễn Thị Xuân Hương		0			0	0	NCLQ của CVKTNB SHS từ 28/12/2020
154	Lại Xuân Chung		0			0	0	
155	Hà Thị Lý		0			0	0	
156	Lại Quốc Việt		0			0	0	
157	Lại Linh Anh		0			0	0	
158	Lại Phan Khánh Ngọc		0			0	0	
159	Lại Phan Quốc Cường		0			0	0	
160	Phan Trâm Anh		0			0	0	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
161	Trần Hoài Nam		0			0	0	
162	Đoàn Thị Như Quỳnh		PCVPHBQT NPTQTCT			58.750	0,007	Bà Quỳnh được bổ nhiệm từ 24/06/2020
163	Đoàn Thế Dũng							NCLQ của NPTQTCT từ 24/06/2020
164	Nguyễn Ánh Tuyết (Nguyễn Thị Tuyết)		0			0	0	
165	Đoàn Thanh Vân		0			0	0	
166	Bùi Việt Quỳnh Anh		0			0	0	
167	Nguyễn Trung Túy		0			0	0	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
168	Mai Xuân Sơn		TV HĐQT từ 24/01/2014 - 27/04/2022			337.691	0,042	Ô.Sơn là TV HĐQT từ 24/01/2014 27/04/2022
169	Mai Xuân Thảo							
170	Nguyễn Thị Kim							
171	Mai Xuân Hà							
172	Trần Thị Phương Thủy							
173	Mai Thị Kim Khanh							
174	Nguyễn Thị Thu Trang							
175	Mai Thị Khánh Vi							NCLQ của TV HĐQT Mai Xuân Sơn từ 24/01/2022-27/04/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
176	Mai Xuân Lâm							
177	Nguyễn Văn Chương							
178	Nguyễn Thị Bích Thuận							
179	Nguyễn Thanh Tùng							
180	Lê Thị Hà Phương							
181	Công ty CP Tập đoàn T&T		0			45.505.734	5,596	Là TCCLQ của Ông Hiến -Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Là TCCLQ của ông Mai Xuân Sơn - TV HĐQT SHS (PTGD T&T) từ 24/01/2014 - 27/4/2022; TCCLQ của TV HĐQT SHS Lưu Danh Đức từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
182	Công ty TNHH T&T Motor.							TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 24/01/2022-27/04/2022
183	Công ty TNHH T&T Hưng Yên							TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 24/01/2014-27/04/2022
184	Công ty CP Dệt Kim Hà Nội							TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 25/04/2016-27/04/2022
185	Tổng công ty Rau quả CTCP							TCCLQ của TVBKS SHS Vũ Đức Trung từ 19/6/2018; TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 05/05/2021-27/04/2022
186	Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà							TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 01/7/2017-27/04/2022
187	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ THÔNG NHẤT							TCCLQ của TVHĐQT Mai Xuân Sơn từ 29/05/2018-27/04/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
188	Đỗ Quang Hiến		CTHĐQT SHS từ 03/12/2007-27/04/2022			4.424.484	0,54	Từ 27/4/2022 Là NCLQ của Chủ tịch HĐQT; Không còn là người nội bộ
189	Đỗ Đăng Thành							NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022
190	Lê Thị Thanh							NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022
191	Đỗ Thị Thu Hà					69.300	0,01	NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022
192	Đỗ Thị Minh Nguyệt							NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiến từ 03/12/2007-27/04/2022
193	Lê Thanh Hòa							Là NCLQ của Chủ tịch HĐQT; Ông Hiến - chồng là Chủ tịch TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Ông Vinh - con là Chủ tịch TV HĐQT SHS từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
194	Đỗ Quang Vinh		Chủ tịch HĐQT			7.500.000	0,92	Là NCLQ (con trai) của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Ông Vinh là Chủ tịch TV HĐQT SHS - Người nổi bộ SHS từ 27/4/2022; là TV HĐQT SHB, CTHĐQT BSHC, BVIM, SHS; là Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT SHB Finance từ ngày 27/10/2021
195	Đỗ Vinh Quang							NCLQ của Chủ tịch HĐQT từ 03/12/2007
196	Bùi Tuấn Anh							NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiền từ 03/12/2007- 27/04/2022
197	Trần Quang Nghĩa							NCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Hiền từ 03/12/2007- 27/04/2022
198	Công ty CP Tập đoàn T&T		0			45.505.734	5,596	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; Là TCCLQ của ông Mai Xuân Sơn - TV HĐQT SHS (PTGD T&T) từ 24/01/2014 - 27/4/2022; TCCLQ của TV HĐQT Lưu Danh Đức từ 27/4/2022

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại SHS	CMND/ĐKKD; Ngày cấp; Nơi cấp	Địa chỉ	SL CP SHS cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP SHS cuối kỳ	Ghi chú
199	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)					0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 03/12/2007 - 26/4/2022; TCCLQ của TVBKS Phạm Thị Bích Hồng từ 15/8/2008 - 26/4/2022 TCCLQ của TVHĐQT SHS Lê Đăng Khoa (PTGD SHB) từ 22/3/2013; TCCLQ của CTHĐQT SHS Đỗ Quang Vinh (TVHĐQT-PTGD SHB) từ 27/4/2022
200	Tổng Công ty CP Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSHC)					0	0	Là TCCLQ của Ông Hiền - Chủ tịch/TV HĐQT SHS từ 14/12/2012 - 26/4/2022; TCCLQ của TVHĐQT Lê Đăng Khoa từ 22/3/2013; TCCLQ của TVHĐQT - TGD Vũ Đức Tiến từ 14/12/2012; TCCLQ của CTHĐQT Đỗ Quang Vinh và TVHĐQT Lưu Danh Đức từ 20/5/2022;

PHỤ LỤC SỐ 04

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI NĂM 2022

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

-----000-----

1 – Thực hiện giao dịch Mua cổ phiếu SHS phát hành thêm

Trong năm 2022, Người nội bộ và Người có liên quan đang sở hữu quyền mua cổ phiếu SHS tại thời điểm Công ty triển khai chào bán cổ phiếu thực hiện giao dịch Mua cổ phiếu SHS trong đợt chào bán cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu tăng vốn tăng vốn Điều lệ năm 2022 như sau:

1. Thông tin về quyền của cổ đông:

- a. Quyền mua cổ phiếu SHS được phát hành chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ phát hành: 1:1, giá chào bán 12.000 đồng/cổ phiếu.
- b. Quyền mua cổ phiếu SHS còn dư từ đợt phát hành chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ phát hành: 1:1, giá chào bán 12.000 đồng/cổ phiếu.

2. Đối tượng thực hiện:

- Người nội bộ và Người có liên quan đang sở hữu quyền mua cổ phiếu SHS tại thời điểm Công ty triển khai chào bán cổ phiếu.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng): Mua
- Phương thức giao dịch: Mua
- Thời gian thực hiện giao dịch: từ ngày 22/04/2022 đến ngày: 31/05/2022.

TT	Cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện GD với NNB	Số lượng cổ phiếu SHS sở hữu đầu kỳ		Số lượng cổ phiếu SHS sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ/VDL (%) (vốn điều lệ: 3.252.650.270.000 đồng)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/VDL (%) (vốn điều lệ mới: 6.505.300.540.000 đồng)	
1.	Đỗ Quang Vinh	Người nội bộ (Chủ tịch HĐQT SHS)	0	0	6,000,000	0.922	Mua cp SHS còn dư từ đợt phát hành chào bán ra công chúng cho CDHH, tỷ lệ 1:1, giá 12.000 đồng/cp
2.	Lưu Danh Đức	Người nội bộ (Thành viên HĐQT SHS)	0	0	300,000	0.0461	
3.	Đỗ Quang Hiến	NCLQ của NNB (bồ đề của CT HĐQT SHS)	1,769,794	0.5441	3,539,588	0.5441	Mua cổ phiếu SHS của đợt phát hành chào bán ra công chúng cho CDHH, tỷ lệ phát hành: 1:1, giá 12.000 đồng/cổ phiếu
4.	Công ty CP Tập đoàn T&T	Cổ đông lớn, TCCLQ của NNB (TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức)	18,202,294	5.5961	36,404,588	5.5961	
5.	Lê Đăng Khoa	Người nội bộ (Thành viên HĐQT SHS)	212,500	0.0653	425,000	0.0653	
6.	Vũ Đức Tiến	Người nội bộ (Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc SHS)	8,021,994	2.466	16,043,988	2.466	
7.	Uông Văn Hạnh	NCLQ của NNB (Vợ của Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc SHS)	95,006	0.0292	190,012	0.0292	
8.	Nguyễn Diệu Trinh	Người nội bộ (Thành viên HĐQT SHS)	135,000	0.0415	270,000	0.0415	Mua cổ phiếu SHS của đợt phát hành
9.	Phạm Thị Bích Hồng	Người nội bộ	142,120	0.0437	284,240	0.0437	

		(Trường Ban Kiểm soát)					chào bán ra công chứng cho CĐHH, tỷ lệ phát hành: 1:1, giá 12.000 đồng/cổ phiếu
10.	Phạm Anh Quân	NCLQ của NNB (Con trai của TBKS SHS)	4,000	0.0012	8,000	0.0012	
11.	Lương Thị Lựu	Người nội bộ (TVBKS SHS)	25,063	0.0077	50,063	0.0077	
12.	Vũ Đức Trung	Người nội bộ (TVBKS SHS)	1,110,000	0.3413	2,195,000	0.3413	
13.	Trần Sỹ Tiến	Người nội bộ (PTGD. Kế toán trưởng)	455,000	0.1368	890,000	0.1368	
14.	Trần Thanh Bình	NCLQ của NNB (em trai PTGD-KTT Trần Sỹ Tiến)	52	0	52	0.00002	
15.	Nguyễn Chí Thành	Người nội bộ (Phó TGĐ SHS -GD SHSHCM, Trưởng VPĐD Hải Phòng)	455,000	0.1368	890,000	0.1368	
16.	Trần Thị Thu Thanh	Người nội bộ (Phó TGĐ SHS)	455,000	0.1368	890,000	0.1368	
17.	Nguyễn Thủy Hạnh Mai	Người nội bộ (NĐUQCBTT)	71,446	0.0220	142,892	0.0220	
18.	Phan Thủy Linh	Người nội bộ (CV KTNB)	7,600	0.0023	15,200	0.0023	
19.	Doãn Thị Như Quỳnh	Người nội bộ (NPTQTCT)	23,500	0.0072	47,000	0.0072	

Chi tiết Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu SHS trong đợt chào bán cổ phiếu năm 2022

Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch			Thông tin về người nội bộ				Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu SHS tại công ty chứng khoán:	Số lượng, tỷ lệ CP SHS nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch quyền mua (trên vốn điều lệ: 3,252,650,27 0,000 đồng)	Số lượng cổ phiếu đã đăng ký giao dịch và đã giao dịch (Mua CP được chào bán; giá 12.000 đ/cp)	Giá trị giao dịch đã thực hiện = CP chào bán * 12.000 VND)	Tổng số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện: = SLCP hiện có CP chào bán 100% Tỷ lệ trên vốn điều lệ mới (6.505.300,54 0,000 đồng)
Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức	Số CMND, Hộ chiếu, CCCD, số GĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Chức vụ tại SHS, mối quan hệ với SHS	Họ và tên người nội bộ	Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước	Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với NNB	Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có):					
Đỗ Quang Hiến			Đỗ Quang Vinh		NCLQ của CT HĐQT	3,539,588 Cp; 0.5441%		1,769,794 Cp; 0.5441%	1,769,794 Cp; 0.5441%	21,237,528,000 VND	3,539,588 Cp; 0.5441%
Đỗ Quang Vinh		Chủ tịch HĐQT				6,000,000 Cp; 0.922%		0 Cp; 0%	6,000,000 Cp; 0.922%	72,000,000,000 VND	6,000,000 Cp; 0.922%
Công ty CP Tập đoàn T&T			Lưu Danh Đức		Cổ đông lớn, TCCLQ của TVHĐQT Lưu Danh Đức	36,404,588 Cp; 5.5961%		18,202,294 Cp; 5.5961%	18,202,294 Cp; 5.5961%	218,427,528,000 VND	36,404,588 Cp; 5.5961%

Lê Đăng Khoa		Thành viên HĐQT	Lê Đăng Khoa		Thành viên HĐQT	425,000 Cp; 0.0653%		212,500 Cp; 0.0653%	212,500 Cp; 0.0653%	2,550,00 0,000 VNĐ	425,000 Cp; 0.0653%
Lưu Danh Đức		Thành viên HĐQT	Lưu Danh Đức		Thành viên HĐQT	300,000 CP; 0.0461%		0 cp; 0%	300,000CP ; 0.0461%	3,600,00 0,000 VNĐ	300,000 CP; 0.0461%
Vũ Đức Tiến		Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	Vũ Đức Tiến		Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	16,043,988 Cp; 2.466%		8,021,994 Cp; 2.466%	8,021,994 Cp; 2.466%	96,263,9 28,000 VNĐ	16,043,988 Cp; 2.466%
Uông Văn Hạnh			Vũ Đức Tiến		NCLQ của ông Tiến – TGD	190,012 Cp : 0.0292%		95,006 Cp ; 0.0292%	95,006 Cp ; 0.0292%	1,140,07 2,000 VNĐ	190,012 Cp ; 0.0292%
Nguyễn Diệu Trinh		Thành viên HĐQT	Nguyễn Diệu Trinh		Thành viên HĐQT	270,000 Cp; 0.0415%		135,000 Cp; 0.0415%	135,000 Cp; 0.0415% cp	1,620,00 0,000 VNĐ	270,000 Cp; 0.0415%

Phạm Thị Bích Hồng		Trưởng Ban Kiểm soát	Phạm Thị Bích Hồng		Trưởng Ban Kiểm soát	284,240 Cp; 0.0437%		142,120 Cp; 0.0437%	142,120 Cp; 0.0437%	1,705,44 0,000 VNĐ	284,240 Cp; 0.0437%
Phạm Anh Quân			Phạm Thị Bích Hồng		NCLQ của TBKS	8,000 Cp; 0.0012%		4,000 Cp; 0.0012%	4,000 Cp; 0.0012%	48,000,0 00 VNĐ	8,000 Cp; 0.0012%
Lương Thị Lệ		TVBK S	Lương Thị Lệ		TVBKS	50,063 Cp; 0.0077%		25,063 Cp; 0.0077%	25,000 Cp; 0.0077%	300,000, 000	50,063 Cp; 0.0077%
Vũ Đức Trung		TV BKS	Vũ Đức Trung		TV BKS	2,195,000 cp; 0.3413%		1,110,000 cp; 0.3413%	1,085,000 cp; 0.335%	13,020,0 00,000 VNĐ	2,195,000 cp; 0.3413%
Trần Sỹ Tiến		PTGD Kế toán trưởng	Trần Sỹ Tiến		PTGD Kế toán trưởng	890,000 Cp; 0.1368%		455,000 Cp; 0.1368%	455,000 Cp; 0.1368%	5,340,00 0.000 VNĐ	890,000 Cp; 0.1368%

Trần Thanh Bình			Trần Sỹ Tiến		NCLQ của PTGD-KTT Trần Sỹ Tiến	52 Cp: 0.00002%		52 cp	0 Cp: 0 %	0	52 Cp: 0.00002%
Nguyễn Chí Thành		Phó TGD-GĐ SHSH CM, Trưởng VPĐD Hải Phòng	Nguyễn Chí Thành		Phó TGD, Trưởng VPĐD Hải Phòng	890,000 Cp: 0.1368%		455,000 Cp: 0.1368%	455,000 Cp: 0.1368%	5,340,000,000 VNĐ	890,000 Cp: 0.1368%
Trần Thị Thu Thanh		Phó TGD	Trần Thị Thu Thanh		Phó TGD	890,000 Cp: 0.1368%		455,000 Cp: 0.1368%	455,000 Cp: 0.1368%	5,340,000,000 VNĐ	890,000 Cp: 0.1368%
Nguyễn Thủy Hạnh Mai		NĐUQ CBTT	Nguyễn Thủy Hạnh Mai		NĐUQ CBTT	142,892 Cp: 0.0220%		71,446 Cp: 0.0220%	71,446 Cp: 0.0220%	857,352,000 VNĐ	142,892 Cp: 0.0220%

Phan Thùy Linh		CV KTNB	Phan Thùy Linh		CV KTNB	15,200 Cp; 0.0023%		7,600 Cp; 0.0023%	7,600 Cp; 0.0023% cp	91,200,0 00 VNĐ	15,200 Cp; 0.0023%
Đoàn Thị Như Quỳnh		NPT QTCT	Đoàn Thị Như Quỳnh		NPTQTCT	47,000 CP; 0.0072%		23,500 CP; 0.0072%	23,500 CP; 0.0072%	282,000, 000 VNĐ	47,000 CP; 0.0072%

III - Giao dịch khác của Cổ đông nội bộ

SHS: Bà Trần Thị Thu Thanh - Phó Tổng Giám đốc Báo cáo kết quả thực hiện quyền mua: 445.000 cổ phiếu - Tổng sở hữu: 890.000 cổ phiếu (ngày 12/05/2022)

SHS: Bà Trần Thị Thu Thanh - Phó Tổng Giám đốc nhận thêm 222.500 cổ phiếu, tổng sở hữu đạt: 1.112.500 Cp; 0,137% (ngày 25/07/2022)

SHS: Bà Trần Thị Thu Thanh - Phó Tổng Giám đốc đã bán 445.000 CP - Tổng sở hữu còn lại: 667.500 CP (ngày 04/08/2022)

SHS: Bà Trần Thị Thu Thanh - Phó Tổng Giám đốc đã bán 667.500 CP - Tổng sở hữu còn lại: 0% (ngày 08/11/2022)

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI
NĂM 2022

Chi tiết Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu SHS trong đợt phát hành CP SHS để trả cổ tức năm 2021

và phát hành CP để tăng Vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

(thông tin Theo mẫu Phụ lục XIV - Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của

Bộ Tài chính - Thông báo giao dịch trái phiếu chuyển đổi, quyền mua cổ phiếu/chứng chỉ quỹ, quyền mua trái phiếu chuyển đổi của người nội bộ và người có liên quan)

1. Thông tin về quyền của cổ đông:

Quyền nhận cổ phiếu SHS của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được phát hành trong đợt phát hành CP SHS để trả cổ tức năm 2021 và phát hành CP để tăng Vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

2. Đối tượng thực hiện:

- Người nội bộ và Người/Tổ chức có liên quan đang sở hữu quyền mua cổ phiếu SHS tại thời điểm Công ty triển khai phát hành
- Ngày đăng ký cuối cùng: 25/7/2022.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng): Được nhận cổ phiếu
- Phương thức giao dịch: Thực hiện quyền Nhận cổ phiếu
- Thời gian phát sinh quyền: 25/7/2022.

Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) phát hành để trả cổ tức năm 2021 và phát hành CP để tăng Vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch			Thông tin về người nội bộ				Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu SHS tại công ty chứng khoán:	Số lượng cổ phiếu SHS sở hữu đầu kỳ (trước khi thực hiện nhân CP phi)	Số lượng cổ phiếu SHS được nhận	Giá trị giao dịch đã thực hiện = (CP nhận thêm*10.000 VND)	Số lượng cổ phiếu SHS sở hữu cuối kỳ (sau khi nhận CP phi); tỷ lệ /VDL mới (%) VDL mới dự kiến: 8.131.567.480.000 VND
Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức	Số CMND, Hộ chiếu, CCCD, số GDKKD, ngày cấp, nơi cấp	Chức vụ tại SHS, mối quan hệ với SHS	Họ và tên người nội bộ	Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước	Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với NNB	Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có):					
Đỗ Quang Hiền			Đỗ Quang Vinh		NCLQ của CT HĐQT	6.000.000 Cp; 0,922%		3.539.588 cp; 0,344%	884.896 cp; 0,136%	8.848.960.000	4.424.484 cp; 0,544%
Bà Quang Vinh		Chủ tịch HĐQT				6.000.000 Cp; 0,922%		6.000.000 Cp; 0,922%	1.500.000 cp; 0,231%	15.000.000.000	7.500.000 cp; 0,922%
Công ty CP Tập đoàn T&T			Lưu Danh Đức		Cố đông lớn, TCCLQ của TVHĐQT Lưu Danh Đức	300.000 0,046%		36.404.588 Cp; 5,5961%	9.101.146 1,40%	91.011.461.600	45.505.734 5,596%

Lê Đăng Khoa		Thành viên HDQT	Lê Đăng Khoa		Thành viên HDQT	425.000 Cp: 0,065%		425.000 Cp: 0,065%	106.250 cp; 0,016%	1.062.500.000	531.250 Cp: 0,065%
Lưu Danh Đức		Thành viên HDQT	Lưu Danh Đức		Thành viên HDQT	300.000 CP; 0,0461%		300.000 CP; 0,0461%	75.000 cp; 0,012%	900.000.000	375.000 CP; 0,0461%
Vũ Đức Tiến		Thành viên HDQT – Tổng Giám đốc	Vũ Đức Tiến		Thành viên HDQT – Tổng Giám đốc	16.043.988 Cp: 2,466%		16.043.988 Cp: 2,466%	4.010.993 Cp: 0,617%	40.109.950.000	20.054.983 Cp: 2,466%
Uông Văn Hạnh			Vũ Đức Tiến		NCLQ cũn ông Tiến – TGB	16.043.988 Cp: 2,466%		190.012 Cp : 0,0292%	47.503 cp: 0,007%	475.030.000	47.693 Cp : 0,0292%
Nguyễn Diệu Trinh		Thành viên HDQT	Nguyễn Diệu Trinh		Thành viên HDQT	270.000 Cp: 0,042%		270.000 Cp: 0,042%	67.500 Cp: 0,01%	675.000.000	337.500 Cp: 0,042%

Phạm Thị Bích Hồng		Trưởng Ban Kiểm soát	Phạm Thị Bích Hồng		Trưởng Ban Kiểm soát	284.240 Cp: 0.044%		284.240 Cp: 0.044%	71.059 cp: 0,011%	710.590.000	355.299 Cp: 0.044%
Phạm Anh Quân			Phạm Thị Bích Hồng		NCLQ của TBKS	284.240 Cp: 0.044%		8.000 cp: 0.001%	1.440 cp: < 0,001%	80.000.000	9.440 Cp: 0,001%
Lương Thị Lưu		TVBKS	Lương Thị Lưu		TVBKS	50.063 Cp: 0.008%		50.063 Cp: 0.008%	12.516 cp: 0,002%	125.160.000	12.566 Cp: 0.008%
Vũ Đức Trung		TV BKS	Vũ Đức Trung		TV BKS	2.195.000 cp: 0.337%		2.195.000 cp: 0.337%	548.750 cp: 0,084%	5.487.500.000	2.743.750 cp: 0.337%

Trần Sỹ Tiến		PTGD Kế toán trưởng	Trần Sỹ Tiến		PTGD Kế toán trưởng	890.000 Cp: 0,137%		890.000 Cp: 0,137%	222.500 cp: 0,034%	2.225.000.000	1.112.500 Cp: 0,137%
Trần Thanh Bình			Trần Sỹ Tiến		NCLQ của PTGD- KTT Trần Sỹ Tiến	890.000 Cp: 0,137%		52 Cp: <0,00001%	12 cp: <0,0001%	120.000	64 cp: <0,0001%
Nguyễn Chi Thành		Phó TGD, Trưởng VPDD Hải Phòng	Nguyễn Chi Thành		Phó TGD, Trưở ng VPDD Hải Phòng	890.000 Cp: 0,137%		890.000 Cp: 0,137%	222.500 cp: 0,034%	2.225.000.000	1.112.500 Cp: 0,137%
Trần Thị Thu Thanh		Phó TGD	Trần Thị Thu Thanh		Phó TGD	890.000 Cp: 0,137%		890.000 Cp: 0,137%	222.500 cp: 0,034%	2.225.000.000	1.112.500 Cp: 0,137%
Nguyễn Thùy Hạnh Mai		NDU QCB TT	Nguyễn Thùy Hạnh Mai		NCBTT	142.892 Cp: 0,022%		142.892 Cp: 0,022%	35.722 cp: 0,005%	357.220.000	178.614 Cp: 0,022%
Phan Thùy Linh		CV KTNB	Phan Thùy Linh		CV KTNB	15.200 Cp: 0,002%		15.200 Cp: 0,002%	3.800 cp: 0,001%	38.000.000	19.000 Cp: 0,002%

Doãn Thị Nhu Quỳnh		NPT QTCT	Doãn Thị Nhu Quỳnh		NPTQTCT	47.000 CP; 0.0072%		47.000 CP; 0.007%	11.750 cp; 0.002%	117.500.000	58.750 CP; 0.007%
--------------------	--	----------	--------------------	--	---------	-----------------------	--	----------------------	----------------------	-------------	----------------------

PHỤ LỤC SỐ 04
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI
NĂM 2022

Giao dịch cổ phiếu SHS của cổ đông nội bộ và người/ tổ chức có liên quan
Nhận CP SHS phát hành thêm (25%) (cổ tức năm 2021_18% và CP tăng Vốn cổ phần từ NVCSH_7%)
(Theo Mẫu của Phụ lục V Thông tư 96-2020/TT-BTC về CBTT trên TTCK)

—o—

Thông tin về đợt phát hành: Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) được phát hành để trả cổ tức năm 2021 và phát hành CP để tăng Vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

1. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu theo Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
2. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 162.632.512 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức: 117.095.409 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để tăng vốn: cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu 45.537.103 cổ phiếu
3. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 1.626.325.120.000 đồng
4. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 25%, trong đó:
 - Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 18%
 - Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 07%
5. Tỷ lệ thực hiện quyền:
 - Tỷ lệ thực hiện quyền phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 100:18 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 18 cổ phiếu mới)
 - Tỷ lệ thực hiện quyền phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 100:7 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 07 cổ phiếu mới)
 - Ngày đăng ký cuối cùng: 25/7/2022
6. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2021 và cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành.
Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.
Quyền nhận cổ phiếu từ đợt phát hành này không được phép chuyển nhượng.

TT	Cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện GD với NNB	Số lượng cổ phiếu SHS sở hữu đầu kỳ <i>(trước khi thực hiện nhận CP phi)</i>		Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021: 18%		Phát hành cổ phiếu để tăng VCP từ NVCSH: 7%		25%		Số lượng cổ phiếu SHS sở hữu cuối kỳ <i>(sau khi nhận CP phi)</i>	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ/VĐL (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/VĐL (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/VĐL (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/VĐL (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/VĐL (%)
				<i>vốn điều lệ 16.505.300.540.000 đồng</i>		<i>vốn điều lệ 16.505.300.540.000 đồng</i>		<i>vốn điều lệ 16.505.300.540.000 đồng</i>		<i>vốn điều lệ 16.505.300.540.000 đồng</i>		<i>VĐL mới dự kiến: 8.131.567.480.000 VND</i>
1.	Đỗ Quang Hiến	NCLQ của NNB (bố đẻ của CT HĐQT SHS)	3.539.588	0,544	637.125	0,098	247.771	0,038	884.896	0,136	4.424.484	0,544
2.	Đỗ Quang Vinh	Người nội bộ (Chú tịch HĐQT SHS)	6.000.000	0,922	1.080.000	0,166	420.000	0,065	1.500.000	0,231	7.500.000	0,922
3.	Công ty CP Tập đoàn T&T	Cổ đông lớn, TCCLQ của NNB (TVHĐQT SHS Lưu Danh Đức)	36.404.588	5,596	6.552.825	1,007	2.548.321	0,392	9.101.146	1,399	45.505.734	5,596
4.	Lê Đăng Khoa	Người nội bộ (Thành viên HĐQT SHS)	425.000	0,065	76.500	0,012	29.750	0,005	106.250	0,016	531.250	0,065
5.	Lưu Danh Đức	Người nội bộ (Thành viên HĐQT SHS)	300.000	0,046	54.000	0,008	21.000	0,003	75.000	0,012	375.000	0,046

6.	Vũ Đức Tiến	Người nội bộ (Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc SHS)	16.043.988	2.466	2.887.917	0,444	1.123.078	0,173	4.010.995	0,617	20.054.983	2.466
7.	Uông Văn Hạnh	NCLQ của NNB (Vợ của Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc SHS)	190.012	0,029	34.202	0,005	13.300	0,002	47.502	0,007	237.514	0,029
8.	Nguyễn Diệu Trinh	Người nội bộ (Thành viên HĐQT SHS)	270.000	0,042	48.600	0,007	18.900	0,003	67.500	0,010	337.500	0,042
9.	Phạm Thị Bích Hồng	Người nội bộ (Trưởng Ban Kiểm soát)	284.240	0,044	51.163	0,008	19.896	0,003	71.059	0,011	355.299	0,044
10.	Phạm Anh Quân	NCLQ của NNB (Con trai của TBKS SHS)	8.000	0,001	1.440	0,000	560	0,000	2.000	0,000	10.000	0,001
11.	Lương Thị Lưu	Người nội bộ (TVBKS SHS)	50.063	0,008	9.011	0,001	3.504	0,001	12.516	0,002	62.579	0,008
12.	Vũ Đức Trung	Người nội bộ (TVBKS SHS)	2.195.000	0,337	395.100	0,061	153.650	0,024	548.750	0,084	2.743.750	0,337

13.	Trần Sỹ Tiên	Người nội bộ (PTGD. Kế toán trưởng)	890.000	0,137	160.200	0,025	62.300	0,010	222.500	0,034	1.112.500	0,137
14.	Trần Thanh Bình	NCLQ của NNB (em trai PTGD- KTT Trần Sỹ Tiên)	52	0,000	9	0,000	3	0,000	12	0,000	64	0,000
15.	Nguyễn Chí Thành	Người nội bộ (Pho TGD SHS - GD SHSHCM, Trưởng VPĐD Hải Phòng)	890.000	0,137	160.200	0,025	62.300	0,010	222.500	0,034	1.112.500	0,137
16.	Trần Thị Thu Thanh	Người nội bộ (Pho TGD SHS)	890.000	0,137	160.200	0,025	62.300	0,010	222.500	0,034	1.112.500	0,137
17.	Nguyễn Thủy Hạnh Mai	Người nội bộ (NĐUQCBTT)	142.892	0,022	25.720	0,004	10.002	0,002	35.722	0,005	178.614	0,022
18.	Phan Thùy Linh	Người nội bộ (CV KTNB)	15.200	0,002	2.736	0,000	1.064	0,000	3.800	0,001	19.000	0,002
19.	Doãn Thị Như Quỳnh	Người nội bộ (NPTQTCT)	47.000	0,007	8.460	0,001	3.290	0,001	11.750	0,002	58.750	0,007

Nội dung	Trước khi phát hành thêm CP	Thêm 18% (dự kiến)	Thêm 7% (dự kiến)	Tổng thêm (18+7) (dự kiến)	Sau khi phát hành thêm CP (25%) (dự kiến)
	(1)	(2=1*18%)	(3=1*7%)	(4=2+3)	(5=1+4)
SLCP (VND)	650.530.054	117.092.515	45.534.179	162.626.694	813.156.748
Vốn Điều lệ (VND)	6.505.300.540.000	1.170.925.150.000	455.341.790.000	1.626.266.940.000	8.131.567.480.000